DÉPOT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT
VOIX DU PEUPLE TIẾNG DÂN ANNAM
Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ CHÍN   SỐ 841   MỖI SỐ 3 XU   乙亥年十月初四日   NGÀY THỨ TƯ   30 OCTOBRE 1935

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	8$50
Sáu tháng	3.00	6.00
Ba tháng	1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN 聲民

La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút: HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý: TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN
Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy
BÁO-QUÁN: 5 & 123, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói: số 63
Giây-thép: TIENGDAN HUẾ

ôm nhiều quá, thì nắm không chặt.
(Qui trop embrasse mal étreint).

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE A № 5881

NHÂN TÀI VẠN NĂNG

«Kim tiền vạn năng» tiếng ấy thường nghe mà thực chứng cũng rõ ràng, không ai cải chối nữa. Nay ở xứ ta lại xuất hiện ra tiếng «nhân tài vạn năng»!

Nhân tài vạn năng, có lẻ riêng xứ Cồ Việt ta ở thời nầy mới có hạng thổ sản đặc biệt ấy, chớ xưa nay đông tây tưởng không khi nào mà cũng không có xứ nào có.

Thì ta hãy xem, nhân tài đời Đường Ngu là bậc danh thần như Cao Quỳ, Tắc, Khiết, mà binh, hình, lễ, nhạc, mỗi người chuyên một chức riêng; cửa đức Khổng tử, học trò thành tài có 3 ngàn mà văn học, đức hạnh, ngôn ngữ, chánh sự, người sở trường khoa nầy, người sở trường khoa khác, không ai gồm hết được. Đến như các nước văn minh ngày nay, giáo dục hoàn thiện, nhân tài xuất hiện biết bao, mà người chuyên khoa nầy, người thạo môn khác, ít ai lấy một tay mà gồm đủ các phương diện. Đó là cái chứng «nhân tài không vạn năng» vậy.

Duy có xứ Cồ Việt ta, thì nhân tài có cái đặc sắc khác với nhân tài xưa nay và đông tây, là hạng «nhân tài vạn năng».

Hạng nầy không phải nhiều, bao cả các giới, song cũng chiếm một phần trong xã hội hiện thời, đại loại như không học thi văn mà làm thi, viết văn, không học chính trị mà vỗ ngực ra làm chánh trị, viết cái loa mua hàng không thành mà đứng ra lập hội buôn. Còn nói chi hạng cao hơn, hạng trên một chút, chưa đọc trọn bản sách Luận ngữ mà nào trương dẫn văn hóa Hy lạp La mã, nào văn hóa Ấn độ, công kích Khổng Mạnh rầm lên; tai cản không đầy một nắm mà gồm cả 5, 3 công cuộc v. v.. nếu như không xét cái bản tướng bề trong mà cứ xem cái «mồi» lần thôi, cũng lời «quảng cáo» thì trên thế giới nầy không đâu có hạng nhân tài đặc sắc như thế!

Nhưng trên đời không có cái gì dã dối mà không lòi đuôi ra, huống công chúng ngày nay phần đông đã có con mắt xem xét và phán đoán. Đều đáng nực cười là có nhiều người đã bảo một cách chắc chắn rằng: muốn biết chân tướng thế nào, không cần tìm chứng cớ ở đâu xa, chỉ tựa lời phê của họ mà xét về mặt trái thì tức khắc thấy rõ:

Người nầy chê quốc văn là thô âm ư? ấy là cái tờ khai của người ấy tự thú là không biết viết quốc văn, viết một cái thơ cũng không chảy.

Người nọ bài xích thi ca ư? Ấy là cái chứng người nọ không biết làm thi, không khi nào rặn ra mấy câu cho nghe được, mà không hiểu chỗ hay của thi ấy là thế nào.

Suy ra người chê Pháp văn tất là người không hiểu Pháp văn, người bài Hán văn là người chưa đọc sách «Tam tự kinh» bao giờ. Nói cho rõ là những điều bài xích, chính là chỗ sở đoản của họ chớ chẳng có gì lạ.

Phải chớ, đối với nhân tài vạn năng kia, cần phải có con mắt xem xét. Tuy cách xem xét kia chưa phải là toàn đúng cả, song theo thiệt thấy gần biết cạn và khoe hão của người mình, thì cái lối «gà đi gà cục tác» kia, cũng là phần đông, nhất là trong bọn phô mình «cái gì cũng thạo».

Quan-Nhân

CHUYỆN ĐỜI

Ái tình và chính trị

Cái đề ấy không phải của tôi đâu. Nó chính là của một nhà trạng sư rất có danh tiếng ở Saigon, ông Viviès.

Ông Viviès có chưn ở hội «Thất hiền» (Club des Sept) của người Tây lập ra trong Saigon mục đích là để tổ chức các cuộc diễn thuyết và tranh biện. Hội thất hiền từ khi thành lập đến nay đã tổ chức được nhiều cuộc diễn thuyết rất có giá trị. Gần đây bữa trung tuần tháng Octobre thì trạng sư Viviès lại đem câu chuyện «ái tình và chính trị» mà làm đầu đề diễn thuyết.

Trạng sư Viviès không muốn cho đàn bà làm chánh trị.

Trạng sư nói rằng đàn bà mà xin quyền đầu phiếu là vô lý.

Trạng sư nói rằng đàn bà mà muốn tranh cho đồng quyền với đàn ông là một sự điên rồ, vì đàn bà đã ở cao hơn đàn ông nhiều rồi.

Rồi trạng sư so sánh người đàn bà muốn ra làm chánh trị với một người thợ vẽ bỏ cái bút lông mà vơ lấy cây chổi quét đại trên vách tường v. v..

Trạng sư lại xây lại các nữ thính giả mà nói:

«Các bà hãy giữ cái địa vị của các bà. Đòi quyền bầu cử là vô lý.

«Nếu được quyền bầu cử rồi thì các bà được lợi những gì? Một cái ảo tưởng về sự bình đẳng thôi! Lại vô lý nữa, vì các bà các cô đã có một cái quyền hoàn toàn rồi, mà cần chi cái quyền thiệt hại ấy».

Trạng sư lại trưng dẫn chứng cớ trong lịch sử nhân loại từ cổ chí kim mà nói rằng biết bao người đàn ông làm chính trị mà chỉ vì chịu ảnh hưởng của đàn bà.

Trạng sư bắt đầu kể từ bà thỉ tổ loài người là E-vơ ở trong vườn Địa-đàn thuở trước đã làm cho người thỉ tổ giống đực của ta là ông A-đam phải phạm «tội tổ tông». Rồi trải qua các danh nhân trong phái gái, như nàng Hélène trong trận giặc Troyes, hoàng hậu Cléopâtre, hoàng hậu Anne d'Autriche, La-lan phu nhân v. v.. đã làm sôi nổi dư luận trên hoàn cầu, mà nào có cần cái quyền đầu phiếu!..

Coi cái bài diễn thuyết của ông Viviès thì nhiều người bên mình chắc lấy làm vui sướng lắm, nhứt là các cụ ở về phái bảo thủ không muốn cho phụ nữ ta ra khỏi cái buồng the bốn bề cửa kín. Họ nói kìa người tây là người văn minh tấn tiến đó, là thầy ta đó, mà còn không muốn cho phụ nữ họ được đồng quyền với đàn ông nữa là. Huống phụ nữ ta có nhiều người mới cạo trắng bộ răng đen mà đã vội ra cổ động mối nầy mối khác, mới ở trong bếp ra, tay, mặt còn đương điểm vết lọ than mà đã hô hào giải phóng!

Ý họ nói đàn bà mình trình độ còn thấp lắm, đừng nên mong ước những chuyện xa vời.

Cái vấn đề nữ quyền bình đẳng, phụ nữ giải phóng, phụ nữ đầu phiếu... nay nói ra nó không hồi nào xong được, kẻ bàn giải thế nầy, người bàn giải thế khác, xưa nay cũng tốn giấy tốn mực nhiều rồi. Có điều tôi nhân câu chuyện diễn thuyết của trạng sư Viviès mà tỏ chỗ khác nhau của ý kiến diễn giả và ý kiến các nhà thủ cựu ở ta.

Các nhà thủ cựu ta họ phản đối cái cuộc phụ nữ vận động, là không phải họ có ý gì với phe phụ nữ mà chính vì họ muốn bảo hộ cái lợi quyền của phái đàn ông, tức là phái thầy, phái chủ, phái chuyên chế xưa nay. Phụ nữ đối với họ là tôi mọi, là vật sở hữu, phụ nữ muốn thoát ly tay họ thì phải có những cuộc xung chuyển như các cuộc phòng vỡ kia. Đến như trạng sư Viviès, tuy cái chỗ đích của trạng sư chưa phải là hoàn thiện, là tránh được các lời công kích, nhưng ta thấy cái ý của trạng sư có cao hơn, là trạng sư vì quyền lợi phụ nữ mà không muốn cho phụ nữ đi ra tranh đấu với đàn ông, trên cái đài chính trị.

Đã thế mà địa vị phụ nữ của họ đã khác với phụ nữ ta nhiều rồi, ở ngoài đường thì lễ phép của nước văn minh buộc người đàn ông phải cúi mình cho họ đi qua đã; ở trên tàu, xe, đàn ông phải nhường chỗ mời họ ngồi, và bất kỳ ở đám tiệc, hội hè nào, họ cũng được trọng đãi hơn đàn ông một bực. Đến như phụ nữ mình, chỉ một cái thuyết trọng nam khinh nữ đã làm cho họ mất cả giá trị đối với đàn ông. Nhiều khi có người trong nhà buộc ra mà gặp một người đàn bà thì cho là một sự rủi!

Tuy nhiên thì nói của diễn giả đối với phụ nữ ta cũng có một phần đúng. Đó là cái phần thuộc về phu nhân của một số ông nghị. Các ông ấy ra ứng cử đàn bầu, có người lọc mạch hỏi để làm gì thì các ông thú thực rằng «là vì «mà bé tôi» nó muốn làm bà nghị»!

Lạn-lây

Hãy xem người ta hủy phá sản vật ư

Giải quyết nạn kinh tế khủng hoảng, các nước họ làm hay lắm: hãy phá bớt sản vật!

Theo bản thống kê chắc chắn gần đây, ở Brésil (Mỹ) họ hủy phá từ tháng Mars đến Décembre 7 750 000 bao ca-phê.

Tại Hiệp-chủng-quốc năm 1933, người ta giết và đốt cháy 6 triệu 200.000 con heo đực, 210 000 con heo cái. Năm 1934 hủy phá 2 triệu tấn bắp.

Tại Los Angeles cứ mỗi tháng đổ đi 200.000 lít sữa; tại Hartford đổ mỗi ngày 20.000 lít, và muốn số sữa và bánh sữa giảm ít xuống 15 phần trăm, phải giết hết 600.000 con bò cái.

Tại California năm 1933 phải hủy hết 1 triệu rưởi trái cam; làm cho số cam rục từng đống dài đến 1 cây số. Có 80.000 người chuyên nghề đánh cá bị bãi đi.

Tại Orégon, giống lê trồng nhiều quá phải bỏ cho chó ăn đi phân nửa.

Ở vịnh Karchekan vất bỏ hết 40 000 con cá Mã hữu (saumon). Cả đôi trăm ngàn con bị giết chết bỏ thây cho điều ăn.

Tại Hiệp-chủng quốc trên một khoảnh đất rộng 10.000 mẫu tây trồng xà mai (fraise), đều để chín rục trên cây không hái.

Tại Ấn độ, Hòa lan và Inde néerlandaise số sản xuất cà phê phải rút sụt xuống 15 phần trăm (15%); và 30.000 tấn đã đem sơm xuống biển v. v...

Xem như trên đó, ở các nước họ dùng trăm trề đến cỡi đem hủy phá thế ấy, phải chi họ làm sao tống đổ thừa qua ta đây cho đám dân ngày 3 bữa không đủ no, áo xài quần rách lang thang mà ngày chỉ tốt phải làm chết xác, thì đỡ quá!

—Y.—

CUỘC CHIẾN-TRANH Ý-A

PHÁP TRẢ LỜI CHO ANH

Paris 19 Oct. — Hôm qua Pháp đã giao cho đại sứ Anh là G Clerck bản phúc điệp về việc Anh xin Pháp giúp về thủy quân, nếu vô cớ mà bị Ý đánh. Thơ trả lời của Pháp nói rõ ràng rằng một nước có chưn ở Quốc liên có cái bổn phận giúp một nước khác cũng hội viên Quốc liên trong khi nước nầy bị đánh. Vậy nếu có việc gì xảy ra là nước Pháp sẽ lãnh phần cái trách nhiệm chung ấy.

Nhưng người ta đoán rằng sự ấy sẽ khỏi thấy thực hành vì cả Ý cả Anh cũng không có ý xô xát nhau, Mussolini thuận nhận các sự trừng phạt về mặt kinh tế tài chính, các điều trừng phạt nầy, hiện còn đương nghiên cứu; còn Anh cũng không có ý muốn đóng kênh Suez và Hồng hải. Có lẻ sau khi tiếp phúc điệp của Pháp, Anh sẽ rút bớt tàu binh ở Địa trung hải, nếu Ý chịu giảm binh lính ở Libye.

TÌNH HÌNH ETHIOPIE

Asmara, 20 Oct. — Quân Ý vẫn đóng tại Đông bộ sông Tigré. Vẫn tiến hành cuộc dụ dỗ dân bản xứ. Dân bản xứ đã quen đứng bọc đồng và bọc giấy của Ý. Ở vùng Aksum nhân dân lần lượt kéo nhau hàng đầu. Thống chế Bono truyền rằng sẽ không xâm phạm đến tôn giáo và tài sản của người bản xứ, nên được dân sự hoan nghênh. Trong số các tù trưởng ở vùng Aksum ra hàng đầu, có phiên vương Alecisa, tù trưởng Enda-Medame-Aiben. Quân lính Anh vẫn tiến hành việc mở mang đường sá giao thông. Hiện đã đặt được 600 cây số đường giây điện thoại.

TUYÊN BỐ BỎ CHẾ ĐỘ MẢI NÔ

Asmara, 20 Oct. — Thống chế Bono tuyên bố bãi chế độ mãi nô. Các nô lệ hiện có ở vùng Tigré thì được giải phóng, sự mua nô lệ bị cấm. Ai không tuân theo mà giữ lối cũ thì sẽ bị phạt như là đã trái lệnh của chính phủ.

THƯỢNG THƠ CHIẾN TRANH VÀ HOÀNG HẬU A SẮP RA MẶT TRẬN

Addis Abéba, 20 Oct. — Nguyên soái Moucongheta, Thượng thơ bộ Chiến tranh đã cho đóng đại doanh về phía Bắc Addis-Abéba cách 120 cây số. Nguyên soái dự bị ra mặt trận. Có tin đồn rằng ngày mai hoàng hậu cũng sẽ đến Dessié, và thái tử đã đến trước rồi.

QUÂN Ý BỊ THIỆT

Dessié, 20 Oct. — Theo các tin ở mặt trận miền Bắc đưa về thì vừa rồi các chiến binh thổ nhân đã bắt được hai đoàn chở lương thực, sau khi đã giết hoặc đánh bị thương 200 lính Ý. Và lại binh Ý tiến về phía Đông nam núi Moussa, không có nước uống, lại chịu không nổi khí hậu, thiệt hại rất nhiều. Nhứt là các thợ thuyền trong đạo binh Ý đều bị đau mắt; bịnh nầy truyền ra rất chóng.

GIÁO SĨ HÀNG ĐẦU

Rome, 21 Oct. — Các giáo sĩ ở 200 nhà thờ Thiên chúa giáo và 15 ngôi chùa ở Tigré đều qui phục theo Ý.

BOM NỔ, TÀU BAY BẮN SÚNG LIÊN THANH

Rome, 21 Oct. — Theo một tin Ý thì có 10 chiếc tàu bay thả trái phá xuống Dacherrel. Có 5 chiếc có lẽ bị bắn nghịch bắn. Các đội quân bản xứ của Ý đã hạ được nhiều nơi hiểm yếu của A. Người A đã bỏ lại 50 xác chết, nhiều người bị thương và 10 người tù giặc. Phía bên Ý có 14 người chết, 40 người bản xứ bị thương.

Người Ý rất chú ý về việc đánh Dacherrel trên mặt trận Somalie. Vì đó chính là cái chìa khóa các con đường Harrar và chỗ yếu hiểm cho cuộc đề phòng của A. Dacherrel là một đồng cát có cây. Trận đánh nầy xảy ra dưới một đoàn phi cơ bay thấp, vừa bay vừa chỉa súng liên thanh bắn xuống.

MỘT BỆNH VIỆN CHO CHIẾN SĨ

Djibouti, 21 Oct. — Hoàng thân Ismail Dadud Padra, về giòng vua Thổ nhĩ kỳ có cùng với 9 y sĩ và đồ vật liệu về y viện, đã đi ngang qua Djibouti, và có ý đi đến Addis Abéba mở một bệnh viện có ba trăm chỗ nằm.

QUÂN Ý MUỐN MUA LÒNG NGƯỜI A

Addis-Abéba, 21 Oct — Vì tôn giáo chiếm một thế lực rất quan trọng ở A, nên người Ý lợi dụng quan niệm tôn giáo của người A mà thu phục nhân tâm A về phương diện chính trị. Nhứt là ở thành Axoum là đất thánh có lắm giáo đường và nhà thờ người Ý tìm ra mà không nỡ trái phá xuống. Người ta nói người Ý còn đổ ra một số tiền lớn để tu bổ nhà thờ, và cho giáo sĩ ở Tigré hay rằng chính phủ Ý khi nào cũng sẵn lòng giúm giúp về việc tu bổ và kiến trúc các giáo đường.

NHƯNG GIÁO SĨ A VẪN ĐỀ KHÁNG

Addis Abéba, 21 Oct. — Tuy nhiên các giáo sĩ ở Addis-Abéba vẫn cổ động trong các nhà thờ khuyên dân để kháng lại người đến xâm chiếm. Họ nói: «Chúng ta đã biết cách giữ quyền tự trị của chúng ta là vì lòng can đảm và các khí giới của chúng ta. Vì thế mà chúng ta có thể bảo vệ cho tôn giáo và tự do của chúng ta. Chúng ta chiến tranh mà giữ lấy các cái quí ấy». Các tín đồ vỗ tay hoan nghinh. Người Hồi giáo cũng hiệp với phái Thiên chúa giáo mà cầu nguyện để cho nước A được giữ nền tự trị.

NGỰ LÂM RA TRẬN

Addis-Abéba, 21 Oct. — Một phần ngự lâm quân A đã khởi hành đi Dessié. Đội nầy chia ra làm ba toán có đủ khí giới, và đi

(Xem tiếp trang 3 dưới cột 4)

Cuộc tuyển cử Thượng nghị viện ở Pháp

Paris, 20 Octobre. — Cuộc tuyển cử các Thượng nghị viện ba chục quận ở chính-quốc, quận Oran và Ấn độ Pháp, đã cử hành. Có 89 Thượng nghị viện mãn hạng ra ứng cử lại, 17 ông không ra nữa. Một ông chết.

Trong các Thượng nghị viện không được tái cử lần thứ nhứt nầy có các ông Jeanneney, Viện trưởng Thượng nghị viện khóa trước, Bienvenu Martin, Xã hội cấp tiến, Maupoli, Thượng thơ bộ Hưu bổng. Các ông nầy được đắc cử lần thứ nhì.

Ông Laval, thủ tướng Pháp, ứng cử ở hai quận Seine và Puy-de-Dôme, đều được đắc cử lần thứ nhứt. Nguyên thủ tướng Steeg cũng được tái cử lần thứ nhứt.

Trong cuộc bầu cử thứ nhì có ông nguyên thượng nghị viện Duplantier, kẻ nghịch của vấn đề phụ nữ, và ông Clamamus, cộng sản, không được đắc cử. Lại có ông Cachin, cộng sản đắc cử.

Kết quả lần thứ nhứt và thứ nhì không có thay đổi gì nhiều về cách tổ hợp của Thượng nghị viện. Nhưng Thượng nghị viện có xu hướng về tả phái, cũng như cuộc tuyển cử nghị viện thành phố lúc trước, đã tỏ ra rằng ở nhiều quận, tả phái đắc thắng nhiều. Lần nầy là lần đầu mà tại Thượng nghị viện Pháp có một người về phái cộng sản là ông Marcel Cachin dự.

Sau cuộc tuyển cử lần thứ ba, bộ Lại tuyên bố kết quả như dưới:

	Đắc cử	thắng	bại
Bảo thủ	1	»	2
Cộng hòa dân chủ liên hiệp	16	»	4
Bình dân dân chủ	5	3	»
Dân chủ tả đảng	13	3	»
Cấp tiến độc lập	7	»	»
Xã hội cấp tiến	39	»	4
Độc lập tả phái	6	1	»
Xã hội Pháp	4	»	1
Xã hội quốc tế lao động (S. F. I. O.)	10	6	»
Papiste	1	»	»
Cộng sản	1	1	»
Cộng:	103 ghế		

Trong các yếu nhân bị thất cử ở mấy kỳ bầu cử nầy có nhiều nguyên thượng thơ, nguyên thủ tướng, thượng, hạ nghị viện và có cả ông hạ nghị viện Varenne, nguyên Đông Pháp Toàn quyền.

Paris, 21 Octobre. — Các báo *le Temps, le Journal des Débats, La Liberté* v. v., rất chú ý về cuộc đại thắng của thủ tướng Laval ở cuộc tuyển cử thượng nghị viện nầy. Cuộc toàn thắng nầy tỏ ra rằng đa số dân Pháp đã hiểu rõ sự cần thiết của các bản «sắc luật» (décret-loi) và rất tán thành chính sách ngoại giao của thủ tướng.

NHI-ĐỒNG GIÁO-DỤC

Tiếng-dân năm trước có dịch đăng bản «*Gia đình giáo dục*», sau đã 3 lần in thành sách, rất được công chúng hoan nghinh.

Bản «*Gia đình giáo dục*» trên là đối với «học đường giáo dục, xã hội giáo dục» mà nói, nên qui mô có rộng, thông dụng cả trẻ con từ nhỏ đến 15, 17 tuổi. Nay ký giả nói chuyện «nhi đồng giáo dục» đây, chỉ nói tuổi trẻ từ mới sanh đến 7, 8 tuổi, trước kỳ tuổi vào trường học. Sự giáo dục nầy, cần thiết cho mỗi nhà và mỗi người, mà người gánh cái chức trách ấy là cha mẹ, chớ không nẩy cho ai được, nên người ta lại gọi là «Phụ mẫu giáo dục».

Ở các nước văn minh, người ta rất chăm về sự giáo dục trẻ con, vì họ nhận rõ phẩm cách một đời người nên hư thế nào đều gây nên từ lúc trẻ con, nhứt là chịu cái ảnh hưởng của cha mẹ lúc còn nhỏ. Một nhà giáo dục trứ danh là Hoa-Xu tiên sanh (John B. Watson) đã nói:

«Sau khi đã quan sát hàng mấy trăm trẻ con, tôi tin chắc rằng khuôn kiểu tương lai của mỗi người đều gây nên từ trong khi còn bé. Nghĩa là phẩm cách đứa trẻ con sau nầy sang hèn, cao thấp, tốt xấu, sau khi lọt lòng mẹ ra hai năm đã đoán định được ngay».

Xem câu nói trên đủ thấy giáo dục nhi đồng quan hệ là dường nào!

Thói quen phương đông ta đối với trẻ con

Bên phương đông ta, đối với trẻ con có thể gọi là toàn không có giáo dục. Xem như sách Ấu-nghi, Đệ-tử Chức v. v. đều là giạy trẻ con từ 7, 8 tuổi đã vào nhà học được; còn lúc mới đẻ cho đến cái tuổi ấy, thì cho là thời kỳ không quan hệ. Nhà giàu sang thì giao quyền cho mụ vú con đòi, nhà trung gia và nhà nghèo thì cốt cho ăn cho chơi, cho nó khỏi đói khỏi khóc, tuyệt nhiên không có cách nuôi giạy gì cả. Thỉnh thoảng có một đôi bà mẹ hiền như bà mẹ thầy Mạnh-Tử, mẹ ông Âu-dương-Tu, mẹ ông Nhạc-Phi, song trăm vạn người mới có một, còn người cha thì không hề ngó đến.

Bởi sự giáo dục về thời nhi đồng thiếu bẩn như thế, nên biết bao nhiêu người, có tư chất thông minh, trí não sâu sắc, mà từ buổi nhỏ đã in vào cái khuôn không tốt, lớn ra thành người lạc lối sai đường. «Măng không uốn, đến thành tre rồi, có muốn uốn cũng không được nữa», đáng tiếc biết bao nhiêu!

Hãy xem cái gương «nhi đồng giáo dục» ở xứ văn minh.

Tại nước Mỹ

Ở nước Mỹ đối với việc giáo dục của cha mẹ, sắp đặt đủ cách:

1) Cách dự bị. — Về công việc phụ mẫu giáo dục, chép vào trong các sách cả tiểu học, trung học và đại học, và đem vào lớp giạy bổ-tập trong các trường học.

2) Cách bổ-tập. — Ở các cơ quan đoàn thể, hoặc tư, hoặc công, như tôn giáo, từ thiện, v. v. đều có tổ chức «nhi đồng giáo dục nghiên cứu hội», hoặc mở ban «phụ mẫu giáo dục huấn luyện», hoặc cho phái viên đi khảo sát trạng huống gia đình giáo dục trong dân gian, hoặc biên tập những sách nhi đồng giáo dục, in thành quyển nho nhỏ, để tiện việc truyền bá.

Nhờ sự giáo dục hoàn thiện ấy, nên lớp thanh niên trước khi chưa làm cha mẹ, đã hưởng được môn học giáo dục của cha mẹ, đến khi làm cha mẹ thì công việc giạy con đã thông thạo, đem sở học của mình ra trường thực nghiệm mà trẻ con được hưởng môn giáo dục rất tốt, phẩm cách đúng đắn sau nầy, lúc 2, 3 tuổi đã đúc vào cái khuôn tốt lành.

Tại nước Anh

Nhật-bản có tiếng là nước «Thiên đàng của trẻ con», vậy mà đối với nước Anh, một nhà giáo dục đã nói: «Anh là nước «vua trẻ con».

Vua trẻ con thế nào? Thấy cả sự sanh hoạt của xã hội người Anh đều

(Xem qua trang 2 cột 5)

TA CÓ NÊN TRÁCH VIỆN DÂN-BIỂU TRUNG-KỲ KHÔNG ?

Từ phòng Tư vấn đổi ra viện Dân Biểu, một tòa đồ sộ nguy nga bên giòng tiêu-kim-thủy, dân chúng tôi hết sức hy vọng. Chúng tôi mừng rồi từ đây chúng tôi không đến nỗi sống âm thầm nhịn nhục nữa. Nỗi thống khổ của chúng tôi sẽ có viện Dân Biểu tỏ bày, rồi cái nguyện vọng của chúng tôi sẽ được Chánh phủ để ý đến. Nên mỗi lần đi bầu dân biểu, mỗi lần nghe các ông đọc cách hùng hồn khẳng khái những chương trình các ông định thi hành và quyết thi hành, chúng tôi lại vui lòng viết tên các ông vào tấm phiếu trắng. Trúng dân biểu, các ông lại lăm le tranh ghế nghị trưởng, thơ ký... tìm một chân trong ban thường trực để được sẵn thì giờ sẵn tiền làm việc. Các ông thiệt đã hết lòng với dân chúng tôi. Rồi một năm qua, một năm lại qua, ban trị sự đã mấy lần thay đổi, nay nói cho vẻn hoa hơn, ban trị sự đã mấy lần dân bể, thì dân chúng tôi vẫn cứ tang thương hoài.

Tuy các ông không làm việc gì lợi lợi dân cả (như lời ông Võ-đình Thụy) chúng tôi cũng chẳng trách [illegible] ông, vì chúng tôi chắn biết (biết như ông Hà-Đăng) quyền hạn viện rất hẹp. Chúng tôi chỉ thương chúng tôi vì quá hy vọng mà thành thất vọng. Phải chi chúng tôi khi cầm lá thăm bỏ, có quyền viết: «Không bầu ai cả» thì chúng tôi có đâu đau đớn như ngày nay (chúng tôi nói thiệt đó), đau đớn khi nghe những lời các ông phân trần giữa hôm bàn nghị trưởng.

Mà thôi, chúng tôi cũng mong viện Dân biểu đứng vững, đứng vững như dây thành kinh đó.

N. K. K.

(Người dân Trung-kỳ)

NHÀ MUỐN BÁN

Nhà sân và rộng, cất theo kiểu An-nam, số 137, quai Đông-Khánh (phố hàng Đường) HUẾ.

AI MUA

Hỏi tại M. LÊ-BÁ-LỘC ở nhà in Phúc-Long rue Gia-long HUẾ.

Tin buồn

Bản báo được tin cụ Lê Trinh, bà bộ, ở làng Võ xá, huyện Quế sơn, tỉnh Quảng nam, là thân sanh ông Lê Nhiếp trợ bút bản báo, tạ thế khi 8 giờ tối ngày 27 tháng 9 ta (24-10-35), hưởng thọ 74 tuổi.

Vậy Bản báo đồng nhân có lời chia buồn cùng ông Nhiếp và tang quyến.

Tiếng dân

Kho chuyện.

Cô Toshiko, nữ thi sĩ Nhật bản, năm nay 26 tuổi, vì ham thích Hán văn quá, vừa rồi trốn cha mẹ ẵm theo 700$, quyết qua Bắc Kinh (Tàu) học.

Khi đáp tàu để sang Thiên Tân thì bị tình cảnh sát ngăn không cho đi và dẫn về nhà cha mẹ cô.

Tại trường đại học Hồ giang ở Thượng hải (Tàu) hiện có bà học sinh 75 tuổi.

Bà là vợ Bác sĩ Âu văn (người Huê kỳ). Bác sĩ hiện làm giáo sư tại trường đó, nên bà xin vào học luôn.

Hỏi thì bà nói vì lúc 19 tuổi mới có bằng cấp sơ học thì Bác sĩ cưới mất, không học được, nay con đã có nhà cửa hết, rảnh rang nên đi học lại. Bà nói biển học mênh mông không đợi tuổi nhỏ mới học.

Hiếu học như bà, cũng may bà ở vào nước văn minh, chứ rủi ở ta, bà cũng bó tay mà ngó với cách hạn tuổi.

Không nói ai cũng biết tại Nga, chính phủ Lao Nông họ làm nhiều đều mới mẻ khác xa lúc đang thời kỳ quân chủ.

Về việc nuôi nấng con nít của công nhân ở các xưởng cũng mở mang nhiều: Hiện sở vệ sinh đang dự định cất tại thành Lenigrad nhiều nhà dục anh trong các xưởng thợ để giữ 645 đứa bé. Lại có 5 sở sẽ lập trong châu thành ấy để nuôi 140 đứa. Có hai nhà trường dạy 120 học trò học đủ 2 năm thì ra làm nữ khán hộ chuyên môn, để săn sóc mấy bà mẹ và trẻ con.

Xem đấy rồi thử ngẫm lại xứ ta!

Lúc 1 giờ chiều hôm 19 10-35 tại ngã ba Bình Triệu (Saigon), Nguyễn-văn-Theo vì cầm bảng rao hàng cho hãng «Iode. Publicités» vô ý sao đó, bị cây sắt đụng nhằm giây điện đăng trên cao, phát lên một tiếng nổ dữ dội: Nguyễn văn Theo cùng người cu li Nguyễn văn Hoài chết lập tức, còn 6 người bị thương nặng chở vào nhà thương Gia định.

Kiếp lao động thì vậy!

HỘI-ĐỒNG DÂN-BIỂU TRUNG-KỲ

Ngày thứ ba 8 Octobre

(Tiếp theo)

Ông Quảng hỏi: — Các đầu đề thi tiểu học ai ra?

Quan Tham Học trả lời là Bộ ra.

Ông Quảng: — Các đầu đề khó quá. Vì như câu: «ta về ta tắm ao ta» ... thì bảo trẻ con cắt nghĩa và luận sao được?

Ông Lê nguyên Phong: — Còn về chữ Hán, đối với các trẻ con mà bảo cắt nghĩa: «tâm động quỉ thần tri...» thì chúng biết gì mà cắt nghĩa? Người học thông chữ nho mà vị tất cắt nghĩa đi nữa là.

Ông Quảng: — Nếu để cho người chuyên môn về giáo dục ra đầu đề, thì chắc không khi nào sẽ ra những cái đầu đề khó ấy.

Quan Tham tri bộ Giáo dục nói bộ xin ghi các lời chỉ trích ấy.

Ông Quảng hỏi về số học trò ở ban Cao đẳng tiểu học.

Quan Học chánh trả lời rằng cũng gần như năm ngoái.

Ông Quảng hỏi: — Ở Vinh và Thanh hóa vì sao lấy học trò ít?

— Vì có thi vào lớp, nên lấy theo số đậu.

Ông Quảng: — Đó là một chữ g cớ chỉ rằng cách thi sơ đẳng rất cẩu thả; đó cũng vì hội đồng chấm thi không tuyển trạch theo phép, như tôi nói hôm qua.

Quan Học chánh: — Học trò đậu nhiều đậu ít là vì sức của học trò, cũng như năm ngoái trường Đồng khánh học trò đậu cao đẳng tiểu học rất hiếm hoi như Viện đã chỉ trích, mà năm nay thì đậu nhiều, mà hội đồng giám khảo cũng vẫn nghiêm như năm trên.

Ông Quảng: — Ở Trường Quốc học có giáo sư ở ban Cao đẳng sư phạm ra, mà vẫn để giạy lớp dưới.

— Vì các giáo viên ở Cao đẳng sư phạm không có chỗ dùng nên phải để họ giạy lớp dưới. Vả học trò lớp dưới nhân đó mà giỏi thêm, chớ có sao.

Ông Quảng: — Vì sao lại không thêm lớp cao đẳng tiểu học? Nhà trường sẵn đó, thầy giáo sẵn đó, sao không mở mang thêm để dung các con em thất học?

Ông Nguyễn văn Tôn hỏi năm ngoái ông có xướng lên vấn đề thuốc Bắc, và xin cho dịch sách thuốc ra quốc văn để thông dụng, sao chưa thấy thi hành.

Quan Thượng bộ Lại nói năm ngoái ngài đã trả lời rồi.

Quan Tham Đạt: — Bộ giáo dục có được tờ thỉnh cầu của ông, và năm ngoái đã trả lời cho ông rồi. Bộ Giáo dục còn đương phải làm nhiều việc cần kíp hơn, như là dịch sách giáo khoa, luân lý v. v.

Ông Quảng hỏi vì sao học trò tiểu học ở các trường thì khỏi phải giả tiền, mà riêng học trò lớp tiểu học ở trường Quốc học lại phải trả tiền thầy? Ông xin cho theo một luật.

Quan Học chánh: — Không thiếu gì trường tiểu học khác, học trò có thể học đâu cũng được, kì ông ai ép phải học tại trường Quốc học. Đã học trường Quốc học thì phải theo lệ chung của trường Quốc học, phải trả tiền thầy.

Ông Quảng hỏi bộ Xã dân kinh tế đã làm được việc chi? vì sao trong ngân sách không thấy khoản chi tiêu về kinh tế?

Quan Thượng bộ Lại: — Hiện nay không có người đại diện bộ Kinh tế, vậy khi nào có quan đại diện bộ ấy, các ông sẽ bàn hỏi.

Ông Quảng chỉ trích bộ Công tác: tiền lương thì lắm mà việc làm thì ít.

Quan Tá lý bộ Công tác Đặng văn Hướng trả lời rằng vì không tiền mà làm việc.

Ông Ph. v. Giáo: — Chính phủ cũng ví như một hãng buôn. Nếu trong lúc hãng buôn không việc làm mà vẫn nuôi các người giúp việc thì lỗ mất, vậy phải đóng cửa. Một bộ mà không việc làm thì cũng xin đóng cửa quách! (Tiếng vỗ tay)

Ông Túy chất vấn về việc học sanh thất nghiệp:

— Các học sanh tốt nghiệp ở các trường cao đẳng ở Hanoi, ở Pháp về, sao không thấy bổ dụng mà lại thấy Nam triều dùng những người tòng sự Bảo hộ đã về hưu, nghĩa là đã bị thải. Các thừa phái đã đậu rồi, lại không bổ dụng mà lại thấy dùng các người làm công nhựt. Như thế là Nam triều dùng «mót» đồ thừa của Bảo hộ, mà không chịu bổ dụng nhân tài.

Quan Tá Lê khắc Tưởng: — Nhà nước dùng người là phải có giao kèo, nếu không thể thải họ mà dùng các người khác được. Huống nhà nước đương khi ký giao kèo dùng người cũ, thì lại không có các học sinh mới tốt nghiệp.

Ông Túy: — Tôi có thể kể hàng mấy chục người tốt nghiệp trước khi nhà nước ký giao kèo dùng người của Bảo hộ đã thải.

Quan Thượng bộ Lại nói rằng nhà nước sở dĩ dùng các người về hưu là vì cần có người chuyên môn, dã ít tiền mà họ làm được nhiều việc. Nhưng đó cũng là một việc tạm thời thôi.

Ông Bùi huy Tín hỏi về việc bộ Kinh tế.

Ông Quảng nói rằng quan Bộ-trưởng bộ Kinh tế hứa sáng mai sẽ đến Viện, rồi sẽ chất vấn.

Ông Vinh nói bộ Công tác không nên làm giao kèo với các ông già, vì đó là những người có hưu bổng, có phẩm hàm. Nên làm giao kèo với người thiếu niên.

Quan Tá Đặng văn Hướng nói nhà nước dùng người cũ là cốt dùng người am tường công việc. Ví như dùng ông Lê văn Hòa tại bộ Công tác là vì ông là một người chuyên môn, có thể biết sức chịu đựng của vật liệu (résistance des matériaux).

Ông Vinh: — Nói về chuyên môn thì ông Hòa cũng như chúng tôi thôi. Muốn biết résistance thì phải học cao đẳng toán pháp (mathématiques supérieures) kia, hoặc ở các trường lớn ở bên Pháp về như ông Hoàng xuân Hãn... kia.

Ông Vinh lại chỉ trích ngân sách của bộ Công tác là hơn năm vạn mà tiền lương của bộ Công tác đã hơn 3 vạn rồi (60%). Thật là quá đáng.

Quan Tá Tưởng: Quan Bộ trưởng bộ Công tác không những chỉ có làm việc cho bộ Công tác mà thôi, mà còn làm việc khác nữa.

Ông Vinh — À, cái đó thì tôi không biết.

Ông Đặng cao Đệ: — Tỉnh Bình định đã có dinh thự sẵn sàn, mắc chi phải dời về Qui nhơn?

— Vì đau.

Ông Đệ: — Ông Bố chánh Tôn thất Chiêm Thiết lâu nay không hề đau. Đau là việc cá nhân, chớ nào phải tại chỗ ở.

Ông Quảng hỏi ai bằng lòng với ông Đệ thì xin dơ tay. Dơ tay gần hết.

Ngân sách hàng tỉnh

Trưởng ban xét về ngân sách hàng tỉnh là ông Phan văn Giáo. Ông Giáo đọc tờ trình, không có gì nói thêm vì ngân sách hàng tỉnh, chỉ xin kỳ sau chánh phủ có cho xét thì cho xét rộng hơn...

Ông Trần nhật Tân xin mỗi khi hội đồng hàng tỉnh họp thì cho dân biểu tỉnh ấy đến dự. Làm như vậy thì đến khi viện Dân biểu họp, các ông Dân biểu khỏi phải xét lại mất công. Và nếu để ông Dân biểu tỉnh này mà xét ngân sách tỉnh khác thì không thể nào am hiểu bằng Dân biểu bản tỉnh. Ông Tân nói hiện tại tỉnh Quảng bình quan Sứ Pierrot mời Dân biểu dự hội đồng tỉnh, vậy xin các tỉnh khác cũng làm như vậy.

Quan Chánh phòng nhì nói ở Quảng bình quan Sứ Pierrot làm vậy cũng hay, nhưng đó là tự ý riêng của quan Pierrot. Đến như đem lối ấy mà buộc cho các tỉnh khác cũng làm vậy thì không được, vì ngân sách mỗi tỉnh đã có các tỉnh hạt nghị viên xét rồi.

Ông Vinh nói ông rất tán thành ý kiến ông Tân. Ông lại nhắc lại từ lúc nào Viện đã có yêu cầu với quan Khâm sứ Le Fol và năm ngoái

(Xem tiếp trang 3 cột 3)

Lời cảm tạ

Thân phụ chúng tôi là: TRẦN-HIỀN pháp danh: Trần-tâm-Trà, vì bệnh nên vãng tại chùa Linh-Bửu của cô Trần-thị-Đức tức Madame Vacheret Tam-kỳ khi 4 giờ sáng ngày 20-10-35 (23 9 Annam) hưởng thọ 65 tuổi.

An táng khi 3 giờ sáng ngày 21-10 35 (24 9 Annam) tại nghĩa địa Tam-kỳ.

Phân tống táng có quí hữu đạo sư lo liệu, còn phần đông bà con, cả báo, có lòng tưởng đến thăm và đi điếu, chúng tôi cảm tạ vô cùng.

Trong khi bối rối và gấp rúc, có điều gì sơ suất, xin các ngài thứ cho.

Con trai: TRẦN-LƯƠNG
Représentant Distillerie SICA
Chợ Cái Quảng-Nam
Dâu: NGUYỄN-THỊ-THÂM

THUỐC SÂU ĂN RĂNG

Hiệu THÔNG-HOẠT Quảng-Trị
Giá 0$10
Rất thần hiệu

Công cuộc cải cách lớn lao

Ngày nay các nhà công nghệ, thực nghiệp trên thế giới, nghề gì cũng phải cải cách theo lối mới để cho thích hợp với trình độ tiến hóa của người đời, cho nên nghề gì cũng thấy tiến bộ một cách rất mau chóng.

Theo gương ấy, nay nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG—HANOI định khoáng trương nghề thuốc nam cho được to tát rộng rãi, thay đổi chương trình, thể lệ Đại-lý cho được quyền lợi... mãn. Vậy muốn đặt ĐẠI-LÝ, CHI-ĐIẾM khắp các tỉnh, các phủ, huyện trong xứ Đông Dương để bán các thuốc Cao, Đơn, Hoàn, Tán. Ai muốn làm, xin cứ gửi thơ cho nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 46, rue des Phúc-Kiến, HANOI mà thương lượng.

DẦU KHUYNH-DIỆP TRẮNG

Giá rẻ bằng nửa dầu

Khuynh-Diệp xanh

Có đôi bà con muốn dùng dầu tràm chất trắng, nên hiệu KHUYNH-DIỆP cũng chìu lòng mà ra một thứ: dầu KHUYNH-DIỆP TRẮNG

Dầu Khuynh-Diệp trắng chế tạo ít tốn công hơn, thành giá bán chỉ bằng nửa dầu Khuynh-Diệp xanh thôi.

Chai Khuynh-Diệp xanh bán 0$10, thời chai Khuynh-Diệp trắng bán 0$05, chai dầu xanh 0$20, thời chai dầu trắng 0$10.

Mua-buôn cũng tính huê hồng như mua dầu KHUYNH-DIỆP XANH.

Thuốc bổ trẻ con, ai cho trẻ dùng qua cũng phải công nhận là hay. Hãy xem bức chứng thư thứ ba này sẽ rõ.

KIỆN-NHI

NAMDINH LE 17 SEPTEMBRE 1935

SINH-HUY DƯỢC-ĐIẾM — VINH

Thưa ông,

Kỳ trước, khi đi qua Vinh, có mua của quý hiệu 6 lọ thuốc «KIỆN-NHI» cho các trẻ dùng thấy kiến hiệu lắm, — dùng thuốc ấy, trẻ ăn, ngủ được và da thịt thấy hồng hào hơn trước nhiều.

Vậy xin thành-tâm cảm ơn quý-hiệu và luôn tiện người bạn tôi nhờ gửi mua hộ 6 lọ, vậy quý-hiệu làm ơn gửi linh-hóa giao-ngân ngay cho, để bi cho tôi như sau:

ĐẶNG-VĂN-TÍCH — *Directeur de l'Ameublement Général* ĐẶNG-V.-HƯƠNG
13, Rue de France à NAMDINH

Kính chúc quý-hiệu buôn bán thịnh vượng

Mua thuốc KIỆN-NHI xin do:

SINH-HUY DƯỢC-ĐIẾM, 59, Rue de la Gare — VINH

CHI-ĐIẾM: 27-29-31 Hall marché VINH do Mlle CAO-THỊ-TÂM chủ trương sẽ mở cửa ngày 23-10-35

Các quý khách ở VINH sẽ thấy nhiều sự lạ...

ĐẠI-LÝ: HUẾ Văn-Hòa — THANH-HOA: Chu đình-Quán — HANOI — HAIPHONG: Mai-Linh — VIENTIANE: Phan-thị-Lộ — LUANGPRABANG: Trần Kỳ — DOLƯƠNG Nguyễn-sanh-Chính

ĐỜN-BÀ ĐAU TỬ-CUNG, ĐỜN-ÔNG ĐAU LẬU

(ĐẠI KỴ BƠM RỬA)

Nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN — THUDAUMOT

Tôi nói ra đây cũng có mích lòng trong một phần ít, song khỏi sự hại lớn lao cho người bịnh khắp cả ba kỳ.

Phàm người đau tử-cung hay là đau lậu muốn dùng cách bơm rửa cho đặng sạch sẽ thì phải đến nhà thương, hoặc đến mấy ông Docteur chuyên môn, hoặc mấy ông Médecin đã có kinh nghiệm lịch trị, có sắm đồ bơm rửa đúng phép vệ-sanh, việc làm cẩn thận và am tỏ biết coi trong lỗ tiểu có co nhỏ không, trong tử cung có mủ không, hiểu thấu cơ quang bơm thục có điều độ, mới tin cậy người mà dùng phép bơm rửa được. Chớ nên nghe lời những cách điều trị không đúng uống thuốc Nam thuốc Bắc mà lợi dụng phương pháp theo âu tây gạt người mà bán những thuốc bậy bạ, sâu mọt, rồi biểu người bịnh đem về mua ra tự bơm rửa cho mình, mà người bịnh thuở giờ chưa theo cách bơm rửa là một sự hại rất lớn.

1 Những thuốc tán không nhỏ và để lâu sâu mọt nấu rồi bơm vào tử-cung động nơi cuống trứng là một điều hại.

2 Những thuốc vốn có chất vị trộn trộn thuốc bột vào, bơm vào lỗ tiểu nó chảy xuống âm nang ngày sau người đau lậu sanh bịnh [illegible]. Làm cho náo động tử-cung mà đau tử-cung.

Bịnh thuở giờ không theo cách bơm rửa, tay làm cứng cát bơm vào tử-cung không có điều độ, làm cho náo động tử-cung mà đau tử-cung. Bất luận là chứng đau lậu gì cũng biểu người ta bơm đại thuốc vô, làm cho lỗ tiểu rộng, người bịnh đau lậu không phát trong lỗ tiểu hẹp nhỏ lại, bất luận là chứng đau lậu gì cũng biểu người ta bơm đại thuốc vô, làm cho lỗ tiểu rộng, người...

Người bịnh đau lậu không phát trong lỗ tiểu hẹp nhỏ lại, bất luận... tử cung làm cho tuyệt đường sanh dục, quang lòn sau thành bịnh di-tinh và hoạt tinh, khi giao cấu cùng đờn bà tiểu tinh bắn ra không mạnh, bắn không tới tử cung làm cho tuyệt đường sanh dục, tai càng thêm hại.

Mấy bà mụ không có học, không có cấp bằng làm Mụ cũng chẳng nên làm càng làm bướng, mà bơm rửa cho người bịnh, vì lẽ không có lịch duyệt về nghề bơm rửa.

Theo sự biết của tôi về việc ích lợi chung cho nghề nghiệp, và việc khỏi hại cho người bịnh, mà tôi phải nói ra, chớ tôi chẳng phải có lòng bàn bạc ích kỷ hại nhơn đem những lời không chánh đáng phê bình nơi trước mặt quí vị.

Phàm dùng thuốc Bắc thuốc Nam thì dùng thuốc Bắc thuốc Nam chẳng nên lợi dụng phương pháp theo âu tây chẳng nhằm vào đâu hết mà còn có hại. Cách điều trị theo thuốc Bắc thuốc Nam chỉ điều trị cho tận trong căng bịnh thì bịnh đặng lành, chớ không cần bơm rửa.

Đờn bà mắc phải đau 4 chứng tử-cung, đau rung rung hai bên, đau trằng dưới, huyết trắng ra đậm đà có giây có nhợ, hoặc vàng hoặc đục, lộn mủ lộn máu, đường tiểu cũng rát, đường đại không thông, hãy trường phục BÁ ĐÃ SƠN QUÂN TÁN trừ tuyệt căn gốc bịnh không cần bơm rửa, bịnh hết lẹ làng.

Các đặc sắc đại tài của BÁ ĐÃ SƠN QUÂN TÁN uống vừa hết bịnh thì đã có thai.

Giá mỗi hộp (uống 5 ngày) 1$00

Người bị đau lậu bất luận mới phát, hay là bịnh niên lâu năm, nặng nhẹ thế nào, hoặc phát sự nhiệt, tỳ bo hãy uống CHÂU PHÁCH QUI CÔNG HOÀN giải nết độc giết hết vi-trùng không cần bơm rửa, không có chất độc thủy ngân, khinh phấn, hàn mièu, không công phạt bịnh nhơn, không hại đường sanh dục.

Giá mỗi hộp (uống 6 ngày) 1$00

Quí vị có mua xin nhìn cho kỹ thuốc Y-học-SĨ VÕ-VĂN-VÂN Thudaumot chế ra hiệu THẰNG NHỎ CHE DÙ mới khỏi lầm lộn.

CHI CUỘC: 229 Rue d'Espagne (Saigon); Avenue Gialong (Quinhon); Avenue du Musée (Tourane); 103, Bd. Bonnal (Haiphong).

Tổng-Đại-lý độc quyền HUẾ: Nhà Quảng-Lợi 8o, Rue Nam-tịnh.

MARQUE DÉPOSÉ

Đơn về cách tiêu trị gởi biếu không cho ai muốn biết.

THUỐC LẬU HIỆU CHÚ THỌ

CHUYÊN TRỊ

Bệnh lậu, lậu nhiệt, đái ra mủ.
Mới mắc hay lâu năm
Không hại thận, Không hại đường sinh dục.
Một ve 0$60

Hỏi tại: Các nhà Đại-Lý Thuốc chú Thọ Dầu chú Thọ Dầu Tứ Quí ở các tỉnh

Nhà Thuốc VĨNH-THỌ TOURANE

Sữa
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHOẺ CỦA TRẺ CON
NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở Khắp Đông-Dương

Hội-đồng Dân-biểu Trung-kỳ

(Tiếp theo trang nhì)

Dân viện cũng có đả động đến vấn đề ấy, vì làm Dân biểu trong một tỉnh mà không biết sự chi tiêu trong tỉnh mình, thật rõ vô vị. Ông biết viện không quyền, nhưng vẫn yêu cầu, để cho chính phủ nghĩ mà châm chước cho hợp.

Ông Lê mậu Biền nói ông làm tỉnh nghị viên, ông thấy các bản ngân sách làm toàn bằng chữ tây, mà nghị viên tỉnh phần nhiều không biết chữ tây, không thể coi được. Vậy xin dịch ra bằng quốc ngữ. Ông lại xin cho hội đồng tỉnh hạt được có một ban trị sự để làm việc.

Quan Thượng bộ Lại : — Vậy thì cứ làm thỉnh cầu.

Nói về tỉnh Thừa thiên, ông Lê thanh Cảnh nói nếu nhà nước có muốn lập các nơi nghỉ mát thì đừng nên tìm núi lạnh làm chi, chỉ xin mở mang các miền duyên hải để cho dân cư có được kế sinh nhai.

Quan Chánh phòng nhì nói ở Huế đã có chỗ Thuận an, nhà nước đương mở mang.

Ông Tùy nói các tỉnh nghị viên phần nhiều chỉ nghe theo lời các quan Sứ, Tỉnh, vì phần nhiều là lấy trong các chánh tổng là chức việc của nhà nước.

Quan chánh phòng nhì nói chánh phó tổng không phải là viên chức của nhà nước (fonctionnaires de l'Etat) vì họ không có lương bổng.

Ông Tùy — Họ là người thi hành các mệnh lệnh của các quan tỉnh Sứ (exécuteurs des ordres). Vậy nên công việc nghị viên với công việc người thừa hành của chính phủ không thể cùng đi.

Quan chánh phòng nhì vẫn không nhận các chánh phó tổng là viên chức của nhà nước...

Bắt đầu bàn về vấn đề tư ích, ông Quảng hỏi quan Thượng bộ Lại :

— Các chỉ dụ về việc tư ích có thi hành ở Khánh hòa không ?

— Có, nhưng nhiều khi vì tình thế ép buộc như làm việc ra ngoài làng mà vẫn có lợi ích cho dân làng ấy, như làm đường ai cũng đi qua..

Ông Cảnh nói về việc tư ích các quan địa phương quá lạm dụng. Như ở Quảng bình mở mang hòn núi Phong nhả, bắt dân đi 52 cây số, bắt làm 5 ngày, chịu mưa rét đủ đều, mà việc làm đó chỉ ích cho sự du lịch ! Các tỉnh đều có phàn nàn về việc lạm dụng tư ích.

Quan Thượng trả lời : — Bộ Lại đã thông tư nhiều lần. Nhưng các việc các ông nói đó tôi xin cứ ghi.

Ông Tùy đem các chứng cớ công việc của ban Thường trực cố can thiệp về việc tư ích. Nhứt là thơ từ của ông dân biểu Khánh hòa Nguyễn như Phiên gởi cho viện xin can thiệp về việc quan phủ Ninh hòa Lê huy Tiềm bắt tư ích sái phép.

Quan Thượng bộ Lại nói ông phủ Ninh hòa làm sai.

Ông Quảng : — Viện tôi xin ghi vào biên bản rằng quan bộ trưởng nói ông phủ Ninh hòa làm sai.

Ông Tùy nói về việc dân tư ích Quảng nam mà bắt đắp đường Kontum, tư ích Quảng trị bắt đắp đê chết 2 người.

Ông nói :

— Tình cảnh nhân dân ở các tỉnh khổ về vụ tư ích rất nhiều, không thể kể xiết. Chỉ vì ở đây xa xuôi, các quan không trông thấy cái thảm trạng đó thôi.

Ông Lê nguyên Phong cũng than phiền....

Bách phân phụ cấp cho phòng Canh nông Thương mãi

Ông Bùi huy Tín xin ngân sách Đông dương phụ cấp cho các phòng Canh nông Thương mãi, chớ đừng lấy bách phân chỉ tam (3%) của thuế môn bài.

Quan Chánh phòng Nhì trả lời rằng hiện tòa Khâm đã có được tờ thỉnh cầu ấy và đã trả lời rằng ngân sách Đông dương là chung cho cả Đông dương, còn phòng Canh nông Thương mãi Trung kỳ là riêng cho Trung kỳ, không thể lấy tiền ở ngân sách Đông dương.

Ông Vinh đọc tờ trình, xin y khoản 3% lấy cớ rằng ở Huế sẽ có hội chợ lớn, nên phòng Canh nông Thương mãi có phần việc nhiều.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

Phái Viên

Nhi-đồng giáo-dục

(Tiếp theo trang 1)

lấy trẻ con làm trung tâm điểm :

1) Chúng ta sang Luân Đôn, vào một nhà hàng sách, thì thấy đăng đăng là sách tập đọc của trẻ con, hễ một người vào hàng sách, thì trước hết mua mấy quyển sách trẻ con đọc, hoặc cho con cháu mình, hoặc tặng con cháu bạn hữu.

2) Dân thành Luân Đôn, đối với trẻ con rất yêu chuộng, và kính trọng cái nhân cách của chúng, dầu là nhà nghèo, trong nhà cũng để riêng cho trẻ con một cái phòng riêng. Phòng ấy là cõi thần thánh, chủ quyền thuộc về trẻ con. Ấy là cnước của vua trẻ con. Nếu người lớn mà đi vào cảnh địa nước vua ấy, phải cẩn thận hết sức, không được đụng chạm cái gì, có muốn xem cái gì, phải xin phép vua con đã.

Phần đông trong nhà có mở một vạt vườn con con, đồ chơi của trẻ con không thiếu cái gì ; lại thường dẫn trẻ con ra đồng rộng, xa nơi thành thị, để tiếp gần với cảnh thiên nhiên, giúp sự phát triển về tâm lý và thể cách của trẻ con.

3) Đáng chú ý hơn nữa là người mẹ trẻ con, vì trông cho con mình sau nầy đáng một người kế thừa dân tộc Anh, không từ khó nhọc, nhiều khi dẫn trẻ con xông pha mưa tuyết, bản tâm cầu nguyện con mình sau nầy có đủ sức mạnh mà dựng lá cờ nước Anh ra các đảo giá tuyết ngoài biển xa.

∴

Trên là thuật đại lược vài nước, ngoài ra các nước như Pháp, Đức, Ý, Nga, nước nào cũng chú trọng về sự giáo dục trẻ con cả.

Trông ngay trước mắt, xem gia đình người Pháp ở xứ ta đối với trẻ con thế nào, cũng đáng làm gương cho chúng ta nhiều.

Ai có gia đình, ai đương cái gánh làm cha mẹ, nên lưu ý mà dạy dỗ trẻ con. Người mới

Đau dạ dày, đau phòng tích, đau bụng kinh niên

CHỮA KHÁC NHAU

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lên xuống ngang thắt lưng ; ợ hơi lên cổ, có khi ợ cả ra nước chua ; có khi đau quá nên cả đồ ăn ra nữa, hễ ợ hơi hay đánh trung tiện thì đỡ ; đau như thế gọi là ĐAU DẠ DÀY (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau dữ dội ; đau độ nửa hay một ngày thì đỡ, cách mấy ngày hay một tháng đau một lần ; đau như thế gọi là ĐAU BỤNG KINH NIÊN.

Đau chói chói bụng dưới, có khi tức suốt xuống hạ nang, một đôi khi ợ hơi lên cổ, ngày đau ngày không, ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lơ lửng thất thường, sắc mặt vàng nhợt bủng beo, da bụng dày bì bịch ; đau như thế là ĐAU BỤNG PHÒNG-TÍCH.

Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ gởi cho bản hiệu sẽ gởi thuốc bằng cách lĩnh hóa giao ngân. 0$25 1 lọ, 2$40 1 tá, 1$20 nửa tá.

Gần đây, quân bất lương làm giả mạo, và học mót lời lẽ trong quảng cáo bản hiệu, đăng báo lừa người. Nếu ai đã mua lầm đúng không công hiệu gì. Hãy mua thuốc ĐAU DẠ DÀY ĐIỀU NGUYÊN dùng thử sẽ biết hay dở.

Thư từ và mandat đề : NGUYỄN-NGỌC-AM

Chủ hiệu : ĐIỀU NGUYÊN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

125 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

Tổng đại lý : NAM-ĐỊNH, Maison Việt-Long 22 rue Champeaux trên trường học Mã Cải, Maison Bảo-Thắng 146-150 Albert le Dubos, SAIGON, Vân-Hòa 17 rue Paul-Bert HUẾ. Hananm marché DALAT. Minh-Nguyệt rue Gia-Long PHAN-THIẾT, HAIPHONG : Mai-Linh 66, Cho-Đời, HẢI-DƯƠNG, phố Nam-sách, chợ huyện ; Nghĩa Hòa Đường, Hương-giang 31 Rue Paul-Bert HUẾ. Mme Phan-thị-Lộc, Rue Taffarin — VIENTIANE.

Ai mắc bệnh khó khăn? Kinh niên?

«... Con trai tôi mắc bệnh đau phổi 3 năm, rồi mắc thêm chứng ho siển, tôi đi xy chữa hết hơn 300 bạc thuốc ở khắp nơi mà vô hiệu... Sau mua *Thuốc Ho Suyễn* với *Tiên-Tửu* để cho con tôi uống thì thấy mau khỏi vô cùng, thiệt là một phương thánh dược, đồng-bào nên mua dùng... *TRẦN-QUANG-TỰ Surveillant des Mines à Hòngay (Tonkin)* »

«... Bà thân tôi vì ở nơi nước độc nên mắc bệnh *đau bụng kinh niên và ho ra huyết* đã 4 năm nay, dùng đủ các thứ thuốc mà không chút linh nghiệm. Nay dùng *Thuốc và Tiên Tửu của Quý hiệu* thì được khỏi dứt căn ngay.

TRẦN-VĂN-PHƯƠNG commerçant à Banméthuột.

«... Tôi mắc bệnh lao, tốn tiền nhiều mà vô hiệu, nay dùng Tiên-Tửu của Quý hiệu một chai thấy linh nghiệm lắm, nay đã khỏi bệnh rồi. *M. ĐỖ-KHẮC-THƯƠNG secrétaire du Chef de canton de Quan xuyên à CAMÂU (cochinchine)* » (Mắc bệnh lao chỉ uống Tiên-Tửu mà khỏi, nên dùng thêm thuốc Ho Lao thì bệnh Ho mạng tới đâu mà chẳng mau khỏi rứt căn).

« Thuốc Phong của ngài quả là thần diệu lắm. Người bà con tôi mắc bệnh đã 10 năm nay thuốc tây thuốc tàu hết lắm tiền mà vô hiệu, nay dùng thuốc *phong hủi của ngài mau thấy kiến hiệu lắm M. NGUYỄN NGỌC-CÔN điền chủ à PHAN-THIẾT.*

«... Đứng bạn tôi mắc bệnh *lậu kinh niên* đã 3 năm nay, dùng đủ các thứ thuốc mà vô hiệu, nay dùng Tiên-Tửu và thuốc của ngài thấy hiệu nghiệm mau khỏi lắm...

Mr. P. K. Cần Secrétaire à la Société Agricole à THANH-HÓA ».

«... Người nhà tôi mắc chứng động kinh, dùng thuốc *Động-Kinh* và *Tiên Tửu* thì khỏi ngay. *M. Nguyễn-Khắc-Cang secrétaire à B. I. C. à QUINHON.*

Còn nhiều lời khen ... chứng ... Thuốc và Tiên-Tửu của Bản-đường rất thần diệu ... truyền kinh nghiệm ... Trung-ương ... Bản-Đường ...

... gởi ngay thơ về nhà thuốc ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG 22 rue Médicaments à HANOI ...

Hay cần bạch : ĐẠI-BẢO ĐƯỜNG 22 Médicaments à HANOI

害大五

1·) *Bệnh thuốc phiện. Dùng thuốc này bổ rất êm đềm, song nói cho biết hút ngày mấy bữa, mỗi bữa mấy phân, xái ăn mấy lượt. Thuốc viên và nước uống thơm, ngon, ngọt. Nghiện nhẹ 2$. 3, nặng 5$. 6 là khỏi.*

2) *Bệnh sán (Bạch-thốn-trùng). Mỗi liều 1$ Trừ tuyệt bệnh sán.*

3·) *Đau mắt màng mộng. Thuốc mới phát minh, mỗi lọ 1$. Mắt toét 0$50.*

4·) *Đau quả tim* } *mỗi chai 2$00.*
5·) *Đau dạ dày* }

Nguyên sứ tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

87, Định Tân Nam-Định (Tonkin)

Cuộc chiến tranh Y-A

(Tiếp theo trang 1)

ba đường khác nhau. Chúng có đem theo súng cối xay, súng trường liên thanh, đại bác bắn máy bay đủ cả. Có các máy vô tuyến điện để giao thông các tin tức, làm cho người sau được biết công việc ở mặt trận tiền.

Một vạn quân làm việc luôn luôn ở trên con đường Dessié đi Addis-Abéba để cho quân lính đi qua và khí giới vận tải được dễ dàng.

TẠI MẶT TRẬN

Paris, 22 Oct. — Theo các tin của Ý thì tại mặt trận không có gì lạ. Ý vẫn chỉnh đốn quân bị. Nhân dân vẫn tiếp tục qui hàng. Ý không tỏ chút lo ngại gì về việc phản công của quân A. Có nhiều súng đại bác đã đặt tại Entiche.

Theo tin của thông tấn Ý, thì quân của hoàng thân Seyoum và Kassa hiệp lại phía Bắc Macallé và trong vùng Agab.

Quân của nhà vua thì đã khởi hành từ Addis-Abeba mà đi Dessié và núi Entoto. Hoàng đế A sắp đặt ra trận. Hoàng đế lại còn ân xá cho một vị nguyên Thượng thơ là Guille Fitaurari và sắp cho ông này một đạo quân lớn.

QUẢN Ý QUA KÊNH SUEZ

Paris, 22 Oct. — Hãng thông tấn Reuter cho hay rằng 686 người Ý bị thương đã được cho về xứ, phần nhiều là các thợ thuyền. Chúng đều đi ngang qua kênh Suez.

Được phép bán khắp Đông - Dương

Thuốc CAI NHA PHIẾN VĂN MINH chế theo Hóa-học, đã phân chất tại phòng thí nghiệm Đông dương ngày 17 Mars năm 1933 và được quan chánh tòa thí nghiệm cho giấy chứng nhận thuốc cai này chữa khỏi bệnh nghiện thuốc phiện và không có chất độc. Uống thuốc này, khi đang bỏ người rất mạnh khỏe ăn ngủ đi làm như thường. Khi bỏ hẳn không trở, và ngửi thấy mùi thuốc phiện rất sợ. Dám cam đoan không bao giờ hút lại. Hiệu thuốc này đã duyệt tại tòa án số 47, không ai được làm giả. Các ngài bận việc làm hoặc mắc bệnh chi mà phải nghiện đã nghiện nặng đến đâu cũng bỏ được. Khi mua thuốc đòi cho được tờ giấy chứng nhận của quan thầy thuốc kẻo mua lầm thuốc giả. Thuốc có năm hạng nặng nhẹ khác nhau. Hút một bữa độ một đồng sẵn thuốc dùng hạng nhất 5$00, mỗi bữa sáu bảy phân dùng hạng nhì 3$00, mỗi bữa năm sáu phân dùng hạng ba 2$00, ăn ba, bốn phân dùng hạng tư 1$00, ăn 2, 3, 4 điếu dùng hạng 0$50 một chai. Các ngài khi đang bỏ, muốn cho người thêm sức khoẻ trong khi bỏ hút nên dùng thêm thuốc SÂM-NHUNG-SONG-BỔ-HOÀN 2$00 một hộp. Các ngài mua thuốc kể rõ ăn nhiều hay ít có bệnh tật chi không, để bản hiệu chế thuốc cho hợp bệnh. Ngài nào không có bệnh thì mua thuốc làm sẵn.

Bản hiệu chữa bệnh người lớn trẻ con mọi bây lâu, các thầy đã chê. Chữa khỏi được nhiều, như bệnh ho lao, ho sốt, điên kinh, bạch đái, khí hư, đau bụng, hen, suyễn, đau mắt, lậu, giang-mai. Tóm lại là chữa hết các bệnh kể ra không xiết. Khi các ngài dùng thuốc chỉ xin gởi thư kể bệnh, bản hiệu gởi thuốc tới ngay, lĩnh hóa giao ngân, ngài nào hỏi điều gì xin gởi con niêm 0$05 để hồi cho chủ nhân.

TRẦN-ĐẮC-SỞ dit TAM-TÍNH y quán

Pharmacie TAM-TỈNH N° 73 Rue des Pipes HANOI

Cần mỗi tỉnh một nhà bán thuốc.

Thuốc của bản hiệu có bán ở các Đại-lý sau đây :

Maison Ngọc-Hùng 91 Rue Gia Long (Huế). MM. Lê-văn-Nhuận 27 Rue du Marché Thị-Nghè (Gia Định). Vinh-Hiệp-Phát (Long-Xuyên). Nguyễn-văn-Dậu à Paksé (Laos).

Dùng sữa
"LE GOSSE"

Sữa « LE GOSSE » rất bổ cho tất cả mọi người : có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bao thầu cho Nhà - nước năm 1932 1933

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon.

Có bán trong các tiệm tạp hóa ở Đông-Pháp.

HIỆU GIẤY XANH : *Giá mỗi hộp.............. 0$30*

Đại lý :

ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES
HUẾ - TOURANE - QUINHON

TIỂU THUYẾT

HƯ KHÔNG

LƯƠNG PHÁT dịch-thuật

Số 14

Ái-lịch cũng vậy, không giám nhìn đến Mỹ-sơn, nhưng cặp mắt nàng tự nhiên cũng đưa đến Mỹ-sơn một vài lần, chỉ làm cho nàng khó chịu và buồn tiếc :

Hai đường cũng vốn không thấu hiểu nhau. Và lại càng sanh thêm cái mầm không hiểu thấu vì câu nói trước bữa ăn. Khi Ái lịch thấy Mỹ-sơn đến, đương tươi cười vui vẻ Ái lịch đưa tay ra bắt ; thế mà nàng thất vọng mà nắm lấy mấy ngón tay lạnh lùng, nó làm cho nàng khổ hơn sự giận ghét. Nàng thường hay đè nén cái lòng cảm động nồng nàng của nàng, nên cái thái độ ấy Mỹ sơn cho là kiêu hãnh. Đó chính là sự phức tạp của cảm tình và bản tính cá lệ của hai người, làm cho hai người không thể gần nhau mà không xích mích nhau ; Ta có thể sánh chung với hai cây cỏ «hàm tu» mới hơi rờ đến là xếp lại.

Ái lịch tự xét mình không có điều gì có thể làm cho ai trách được, lại thấy cái mỹ ý của mình không được người thấu hiểu cho, nên lấy làm khổ, cố gượng làm tự nhiên cười nói cho khuây khỏa. Mỹ-sơn trông thấy nàng ở một góc phòng, tìm cách đến đường mà nói :

— Tôi phải cám ơn Ái lịch, Ái lịch đã nghĩ đến tương lai của tôi. Phải, cái địa vị kia .. mà tôi không thể nào không thích hợp với tôi.

Mỹ-sơn tìm sự thú vị trong khi trông thấy nét mặt của Ái-lịch phải xàu, nhưng chàng còn muốn làm cho Ái lịch khổ thêm, nên nói :

— Nhưng chính bữa chiều hôm nay là quan hệ cho cái tương lai của Ái lịch. Ái lịch biết nghĩ đến là phải đó. Ái lịch hãy nhận lời khen mừng của tôi đây về sự tuyển trạch của Ái lịch, vì Ái lịch đã tuyển trạch hay lắm.

Nàng nghe câu nói của Mỹ sơn, hai má hừng đỏ thẹn, rồi tảnh đi, không trả lời.

Trong bữa ăn nàng không thể nghĩ đến chuyện gì khác được, trong lòng bất bình đau đớn. Khổ thay vì không hiểu thấu được ! Vì sao Mỹ sơn lại không muốn thay bác sĩ Lê Đa tại y viện và nhà dục anh ?

Nàng tự thú nhận rằng đã nuôi cái hy vọng được gặp Mỹ-sơn hằng ngày trong khi làm việc công ích, vì nàng đã tình nguyện gánh lấy công việc kiểm soát và kháng hộ trong lúc nhàn rảnh của nàng. Cũng chính cái hy vọng ấy đã làm cho nàng vận động với cha nàng để cho Mỹ sơn vào thế bác sĩ Lê-Đa.

Mỹ sơn mà có kiêu cách, bạc nghĩa, chuyện ấy còn có thể dung. Nhưng Mỹ-sơn lấy quyền gì mà đối đãi quá khổ khắc với nàng ! Cái sự bất công kia làm cho nàng đau đớn. Chưa chi mẹ nàng thấy sự săn sóc của nàng đối với Mỹ sơn mà không bằng lòng, vì bà cho là không thích hợp với cái địa vị cao quí trong xã hội của nhà bà. Ngày nay cử chỉ của Mỹ sơn lại làm cho nàng càng thấy mình côi quạnh, cái ý chán nản cho cuộc đời trở lại hiện ra....

Nàng nhìn đến người chị nàng hình như đương đầy cái hạnh phúc sanh nhàn, nhìn ngó khắp bàn tiệc, đưa cái cổ trắn cho ai cũng đều ngắm nghía.

Nhưng không phải Ái lịch ghen chị với chị cái đều thỏa thích ấy, trong khi chồng chị lại coi bộ quạu quọ cằn nhằn. Ái lịch lại nhìn đến mẹ nàng, bảo thủ và kiêu hãnh, rồi nàng nghĩ đến ông cha nhân từ của nàng.

Tự nhiên nàng biết rằng chính cha nàng cũng nghe thấy tuổi càng ngày càng cao, và buồn bã. Trong nhà chỉ có một mình nàng là lấy làm lo sợ cho thân phụ nàng làm việc quá nhiều, nghỉ ngơi rất ít, bao nhiêu tiền bạc lấy huyết mạch làm ra lại tiêu xài không kể. Tội nghiệp cho thân phụ nàng ! Ông cũng không có vẻ vui sướng gì. Không, cái cuộc đời rộng tuếch kia, không thể là chân thật, là hạnh phúc được.

Nàng lại nhìn trên nét mặt của Mạn vì lời khi ngó đến Lai mộng một cách rất đạn dĩ, mật thiết, mà cái lòng trinh nữ của nàng hình như cũng nhột nhẳng như là Vì lời đã ngó đến nàng vậy, và không phải là lần đầu mà nàng phải trải qua cái cơn khổ não kia vì nàng vẫn thương Lai mộng và muốn làm sao có thể phục Lai mộng được. Nàng lại thấy mẹ nàng đua sự tươi trẻ với các người đàn bà ít hơn bà những mươi lăm tuổi, mà cái lòng hiếu tử của nàng cũng lấy làm xôn xao khó chịu với cặp vai đẹp đẽ của bà.

Đã trăm nghìn lần rồi, nàng nghe như bị ngạt ở giữa cái hoàn cảnh mà các sự xảo bẩn làm cho nàng khó chịu, các sự ưa thích của nàng không chỗ thi hành, và nàng thở một bầu không khí không thích hợp với bộ phổi của nàng.

Nàng nghĩ đến người bạn gái Mộng lang của nàng, được tự do đương dọn bài thi văn khoa tấn sĩ ở Ba lê. Mộng lang chăm học là tự ý mình, chớ không một ai bắt buộc. Nhưng Mộng lang là người đàn bà Anh, được tự do. Còn nàng thì là một người con gái Pháp, phải sống dưới uy quyền của cha mẹ, để chờ thời trở qua phục thuộc dưới quyền chồng.

Rồi nàng hồi tưởng những lúc cùng bạn ngồi trên tân điền, ở Pháp quốc học đường đi ra, nụ cười hiền lành khi nào cũng nở trên môi bạn, tiếng bạn rõ ràng thanh tao, khiến cho người nghe lấy làm thú vị. Nàng lại nhớ lại rằng cái ái ân đối với Mộng lang đó, có người lại ganh ghét ; và người ta mà thứ dung cho nàng cũng chỉ vì bạn Mộng lang của nàng rất hơn hoàn toàn đính chính, lại có cái bùa mê làm cho ai nấy cũng thương yêu.

Bây giờ không có bạn Mộng lang, Ái lịch nghe mình cô độc. Biết cùng ai sang xẻ các nỗi khổ trong lòng ?

(Kỳ sau sẽ tiếp)

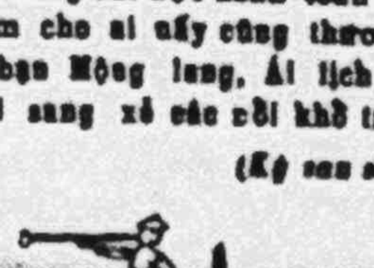

BAC-NINH
Bệnh quỷ dữ có thuốc tiên !!

Nếu ai mới mắc phải BỆNH LẬU, hay mới mắc bệnh TIM LA, hoặc LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, nghĩa là khỏi mà hết rồi, như khi mệt thức đêm nhọc mệt, hay uống rượu vào thì sáng ngày có thì mủ ở đầu, hoặc thỉnh thoảng trong thịt nó buồn như kiến bò, như thế là nọc lậu nó ẩn ở trong các mạch máu và trong thịt, như thế là nọc lậu vẫn còn, như nhiều người thấy hết mủ cho là khỏi, đi lại với vợ khi người vợ mắc thì người ấy không có đầu buốt, vì tử cung đàn bà nó to và ngắn, thì chỉ thấy mủ chảy ra, cứ cho là huyết bạch, khí hư, để lâu các vi trùng đó nó ăn vào giạ con, bấy giờ hay đau bụng vặt, rồi ra lắm sự nguy hiểm. Còn TIM LA NHẬP CỐT, thì người chỉ sốt vặt, hay yếu vặt, nổ các thứ mụn to, hay nhỏ, mẩm thì hôi, như thế là nọc đã ăn ở trong các đầu xương và mạch máu, vậy hai bệnh này rất nguy hiểm và nặng như thế nào. Hễ dùng thuốc của HOÀNG-VĂN-ẤP 47 phố Minh xá BẮC-NINH (Tonkin) là khỏi ngay, trừ hết nọc độc mà không hại sinh dục, vẫn để như thường. thuốc lậu 1$00 1 hộp. Tim la 2$00 1 lọ, khi mua gửi cho ít tiền trước. có bán ở Lê-Nam-Hưng Phanthiết.

EXIGEZ LA MARQUE ET LA SIGNATURE

PHÒNG-TÍCH
THẦN-DƯỢC « CON-CHIM »

VU-DINH-TAN

Đàn ông, Đàn bà sức yếu, khí cơm no, rượu say, vật ham tình dục hoặc ăn no đi ngủ, ăn no đi tắm ngay nên thụ bệnh gọi là PHÒNG-TÍCH, không phải là Đau Dạ Dày.

Đầy hơi, ợ hơi, ợ chua, tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch, thỉnh thoảng sôi bụng, đau bụng, đau nhói sau lưng, chân tay mỏi mệt, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng gầy.

Chỉ một liều thấy giả chịu hoặc khỏi ngay, không hề công phạt: 0$40.

ÂN TỨ KIM-TIỀN 1930

VŨ-ĐÌNH-TÂN
178 bis, Lach-Tray — HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-Kỳ :

HUẾ : Vinh-Tường, 51, phố Gia-Long ; TOURANE : Nguyễn-hữu-Vinh cả Mỹ-hưng ; NHATRANG : Hồng-Lương-Thọ-Quán ; PHANTHIẾT : Nam-Hưng, Commerçant ; QUINHON : Đông-Lập, Avenue Khải-Định ; QUANG-NGAI : Chế-Hoàng à Sông-Vệ ; SOCTRANG : Ng...-văn-Mạnh, Hotre à Cataon ; VINH : Hà-Ngọc-Lan (Maison Bình-Huyên) ; VIENTIANE : Hau Phạm-thế-Lộc, rue Taffarin ; THAKHEK : Đào-Tâm (Maison Nhật-Nhật-Tân).

Các tỉnh khắp ba kỳ có đại-lý

VUA THUỐC BỔ Ở VIỄN - ĐÔNG

CỬU - LONG - HOÀN
(Tên thuốc cầu chứng tại tòa)

Chuyên trị những chứng bệnh sau này :
1) GIÀ CẢ : mệt nhọc ăn ngủ thất thường, hay đau vặt, nhức mỏi bần thần, hay ăn sầu dã dượi. 2) ĐÀN ÔNG : yếu nhược, tinh lực khiếm khuyết, đau lưng, mỏi gân, hình vóc tiều tụy, kém huyết, ốm xanh, làm việc ít mà mau mệt. 3) ĐÀN BÀ : mất máu, ăn ít ngủ ít, hay bồi hồi, hay mệt, hay quên, xanh ốm bất cứ do nguyên nhơn nào. 4) CON NÍT : chậm lớn, ốm o, làm biếng ăn, chậm lực, thiếu trí khôn, hay đau vặt. 5) KHÔNG BỊNH : nên uống, thấy mau lên cân, mập mạp sung túc, khí huyết cường kiện. Đi xa thức đêm uống một hoàn thấy khỏe.

Dầu Cù-Là Võ - đình - Dần thoa uống trị bá chứng hay hơn hết 0$10 1 lọ

Thực là một thứ thuốc vừa bổ vừa trị bệnh, công hiệu phi thường
Từ 7 năm ra đời, chưa có thuốc nào tranh đặng
Hộp 10 hoàn 5$50. — Hộp 4 hoàn 2$20. — Hộp 2 hoàn 1$10

BÁN TẠI : VÕ-ĐÌNH-DẦN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG
57, rue Paul-Bert — HUẾ

TOURANE rue Verdun, THANHHOA 29 Grande rue, VINH 2 maréchal Pét... NHATRANG 37 R. Coloniale, QUINHON Avenue Gialong, PHANTHIẾT rue G...

MÔN THUỐC TRỊ BỆNH
Đau Dạ-dày, ăn chậm tiêu, đầy da bụng rất tài !

Thuốc này của nhà Y-học trứ danh Trung-hoa phát minh ra, đã chữa được nhiều người khỏi, dù bệnh mới phát hay đã lâu năm, uống vào là thấy hiệu nghiệm ngay. Thống trị hết thảy các chứng như : đau bụng, đau bão, đau ngực, đau tim, đau gan, đau ruột, đau cạnh sườn, đau dạ dày, ăn uống chậm tiêu, đầy hơi nôn ọe, hoặc ăn vào thì ra, hoặc khi no đau, hoặc khi đói đau, lúc đau, lúc không, như người già cách có người hay đau về mùa lạnh, có người hay đau về mùa nóng, có người thường đau quanh năm, có khi đau mỏi hỏa, mỗi cục lên rồi lại tan như không, hoặc đàn bà dạ con hư lạnh huyết độc tinh kết mà sinh ra đau v.v. Dùng thuốc này đều được khỏi cả

THUỐC TRỊ CHỨNG
Bư trọc, Hoạt tinh, Tinh khí bất cố rất hay !

Thuốc này của vị tân Y-học Trung-hoa sáng chế ra rất là màu nhiệm. Chuyên trị các chứng tâm thận yếu kém, tinh khí loãng lạnh, sinh ra bư trọc, hoạt tinh, di tinh, mộng tinh, tinh khí bất cố, dương sự bất cử, cử nhi bất kiên, hoa mắt ù tai, đau lưng mỏi gối. Hễ khi trong người mệt nhọc hoặc thức đêm, thường trong ống đi tiểu hay buồn ngứa như kiến bò, và hay rớt tinh ra qui-đầu như rải gà, rụa chuôi, có khi sậu thấy ra khi trắng như nước gạo. Tiểu tiện thường hay đi luôn, lúc đục, lúc trong, lúc trắng, lúc vàng, v. v. Các chứng ấy là do người tiên thiên bất túc, hoặc sắc dục quá độ, hoặc bị bệnh phong tình chưa khỏi tuyệt nọc, hay dùng nhầm phải chất thuốc trụy độc xâm nhập tinh thận làm cho tinh thận hư bại mà thành bệnh. Kịp nên dùng thuốc này thì được lành mạnh.

Hai thứ thuốc này cùng giá mỗi hộp là : 1$00 — nửa tá 5$00

BÁN TẠI : Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG
127, Hàng Bông (Cửa quyền) — HANOI

Các ngài ở xa, xin viết thư nói kỹ rõ bệnh, mua thuốc theo cách lĩnh hóa giao ngân rất tiện cả chóng

NHÂN TẠO HUYẾT
BỔ HUYẾT — SÁT-TRÙNG

Bồi dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sài, lở, ghẻ — Già suy yếu, trẻ ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở-cữ dùng chóng đỏ da, mau trở lại tươi đẹp.
Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CHÚ

CỐ TINH BỔ THẬN
THẬN HƯ — DI-TINH

CHUYÊN TRỊ : Di-tinh, mộng-tinh, hoạt tinh — Khi sư phát : đau lưng, mỏi vai, mắt hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng ráo, mồi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay theo thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm-bao mộng-mị văn văn... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc này là được khỏi hẳn.
Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc này nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những báo thơ mình đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan sâm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE—HANOI như sau :

« . . . . Thuốc này lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây qui, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào chế Thái-« tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) tươi tốt « trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang mai ».

Triết định đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN :
« . . . . Thuốc này không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất « quí như SÂM một ... v.v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG
N° 114 — Hàng Bông — HANOI

VIÊN THUỐC
LÔI-CÔNG-HOÀN
với Cô NĂM-PHỤNG SAIGON
(Độc-giả xem hết bài mới biết rõ thế nào ?)

« LÔI - CÔNG - HOÀN
(Là một thứ thuốc sửa huyết đàn bà gần có tháng mà hư ra không đặng, hay là có mà ít, bắt đau bụng, thuở giờ xưa la chưa hiệu nào tìm chế ra đặng).

Thường nói có tháng; đó là kinh nguyệt, là một thứ máu hư, người đàn bà con gái mỗi tháng phải có một kỳ, từ ba đến 5 ngày. Sớm hay chậm, nhiều hay ít, mau hay lâu, đều hay không là tùy tạng người mạnh hay yếu, khí huyết vượng hay suy. Nhưng nếu đúng kỳ độ 28 đến 30 ngày—mà không có đường kinh, cũng có mà ít thì con người biến sanh ra trăm ngàn bịnh, không thể kể xiết, lâu ngày thành tích huyết, càng ngày càng ốm càng xanh, còn da bọc xương trong người rất thảm thiết.

Vậy quí-bà, quí-cô tới kinh kỳ máu hư ra không đặng, hay là có mà ít, làm đau ngấm ngầm trong bụng, đau gò có cục, đau thắt ngang lưng, mình mẩy nóng hầm mê mệt, nhức mỏi cùng mình, muốn ớn lạnh ăn ngủ không biết ngon, dã dượi tối ngày nên dùng thuốc LÔI-CÔNG-HOÀN này, cho nó trục tẩy máu hư ra thì các bịnh sẽ trừ đâu hết, máu huyết điều hòa. Không cần giới thiệu, để cho quí-bà, quí-cô dùng rồi tự giới thiệu dùm thì có lẽ đồng bào Trung Nam-Bắc cũng biết rõ tài bọc thuốc hành bào chế thuốc của chúng tôi rồi, ngoài Chánh-phủ Pháp chứng nhận, đã đặng Chánh-phủ Nam triều Đức Đại Nam Hoàng-Đế thưởng cấp bằng tài năng, nên người mình và các thuộc địa Pháp đều khen tặng. Nhưng sự hay dở dùng đến, hãy hỏi người có dùng rồi mới biết chắc.

Mỗi hộp 5 hoàn giá. . . . . 1$00

MAISON VĨNH - TƯỜNG
51, Rue Gia-Long à HUẾ, Tổng-đại-lý độc-quyền thay mặt nhà thuốc
ÔNG-TIÊN
N° 82-84-86-88-90-92, Rue P. Blanchy Prolongée à Phú-nhuận — SAIGON

CHƯA KHỎI HẲN
nhiều bện nặng,
nếu chịu chữa
BỆNH TÁO

Cách chế trà GARFIELD thật là cách chế thuốc giời ban cho, kiến hiệu lạ lùng !

Tì vị không tốt, ngày ngày đi đại tiện không đều, dồ ăn ở lại trong mình, thối ra, qua vào máu, máu hóa độc...

Có bao nhiêu bệnh chỉ vì tì vị sấu mà sinh ra !...

Tì vị có nhẹ nhàng sạch sẽ thì máu mới tốt, gan và lượng thận mới ít chất độc, mình mẩy gân cốt mới không đau nhức luôn.

Nếu muốn dùng thuốc men phải cẩn thận... Tạo hoá sinh ra nhân loại, nhờ tạo hoá giữ gìn sức khỏe cho nhân loại... Từ xưa đến nay, ai cũng biết có nhiều cây, lá, chữa bệnh giỏi... ngày nay, y học tấn tới, biết rõ các chất tốt trong cây. chế thuốc bằng cây rất khéo. Vì dụ cách chế thuốc Garfield...

Trè Garfield, thuốc là cây. Pha uống như trà thường. thơm và mát lắm. Uống thử một chén. chiều nay. Sáng mai, bao nhiêu sự vui sống mới...

Gần lúc muốn chết, nhờ trà GARFIELD mà vui sống lại

« Tôi ở thuộc địa đã lâu, gan tôi rất xấu. Năm ngoái, sinh ra bệnh nặng : gan đau nhức cả kẽ, nhức đầu, người suy nhược. Thuốc nào cũng không đỡ : đến hôm có bạn tôi nói nhờ trà GARFIELD chữa khỏi. Tôi theo lời bạn. Nhờ trà GARFIELD, đi đại tiện nhiều, dễ dàng, đều đều, máu trong sạch ra, da đỡ vàng nhợt, tôi hết đau, khoẻ mạnh như trước, lại vui vẻ. Cám ơn các nhà y học tìm ra Trà GARFIELD.

Louis G..., Marseille

THÉ GARFIELD
Các hiệu bào chế
Phòng chế thuốc DENSMORE, 25, Rue Dagorne, PARIS (XII°)

HO SÒ MŨI, HO CÓ ĐỜM

Như bị trái cân nặng đè trên ngực !

Hỡi các người khổ sở về bệnh đau phổi, bệnh ho ra đờm, bệnh hen ! Nhìn người này mà xem, chả khác gì các người soi gương vậy.

Chỉ có thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" làm các người chóng bớt đau được thôi. Ai ai cũng bảo rằng chữa bệnh các người, dùng thuốc đó rất thần hiệu.

Ông Louis Moffre (15, rue du Chemin-de-Fer, à Gagny, S.-et-O.) trước bị bệnh đau phổi, bệnh ông ta mắc phải trong khi đánh trận, có viết : « Từ lúc bắt đầu phát lạnh tôi ho cả ngày, nhọc cả người và như sẽ ngực ra được. Tôi nghe như gió thổi trong phổi, cứ tưởng như gần bị chết ngạt, lúc khạc ra đờm song mới được yên.

« Một người bạn khuyên tôi uống thuốc ngọt xứ Vosges, thật uống thuốc đó tốt quá, ngay lúc đầu tôi được bớt ngay. Bệnh ho nguôi đi, tôi mới ngủ yên được. »

Vậy nếu các người mắc bệnh ho sò mũi, bệnh đau phổi kinh niên, bệnh hen, nhọc nhằn, tưởng như bị ngạt và trong ngực nghe như gió thổi, hay là bị ho ra đờm luôn luôn : Cứ uống thuốc ngọt hiệu « Vosges Cazé », thuốc đó làm cho các người lại đi lại vui vẻ được như mọi người vậy.

Sirop des Vosges Cazé
Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu CAZÉ, Pharm. 66 bis, Avenue de Châtillon, Paris

NHÀ THUỐC
"ÔNG TIÊN"
84, 86, 88, 90, 92, rue Paul Blanchy prolongée
PHUNHUAN—SAIGON.

MỘT MÓN THUỐC MỚI TÌM —

Trị đặng các chứng bịnh phong độc, sanh bịnh ngoài da, như : ghẻ chốc, lác vui, lác đồng tiền, mụn cám, mụn bọc, nhọt, lông ben, bất biên cùng những mụt mọc ngoài da nổi cùng mình mẩy, sần đỏ có giả, ngứa ngấm khó chịu như thế.

CHẲNG NHỮNG THOA PHẾT SƠ SÀI MÀ HẾT ĐẶNG hãy uống thuốc « GIẢI PHONG SÁT ĐỘC HOÀN » hiệu « ÔNG TIÊN » sẽ thủ tiêu hết những độc địa trong mình. Làm cho máu trở nên tinh sạch, tươi tốt mà trừ các chứng bịnh trên, sự hiệu nghiệm thấy liền trước mắt

Mỗi hộp giá : 0$60
có bán khắp nơi. HUẾ 51 rue Gialong

MỘT HỘP THIỆT
THUỐC HƯỜN VALDA
dùng trúng lý, ngậm phải lẽ
thì đủ ngăn ngừa
Khỏi đau dóc giọng, khỏi đau phổi và đủ trừ các bịnh
NHỮNG LÀ
Sổ mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc đàm nhiệt nổi xầm, văn, văn
MÀ NHỨT LÀ PHẢI ĐÒI CHO ĐƯỢC
THIỆT THUỐC HƯỜN
- VALDA -
bán đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp nhớ phải có chữ hiệu
- VALDA -
mới thiệt phải

Thuốc Văn - minh

Bỏ Á-phiện không hại thân thể CAM ĐOAN « không khỏi không mất tiền », bệnh nặng chỉ trong 2 tháng là khỏi.

Mùa dọc mỗi nhà nên có sẵn một ve dầu CÙ-LÀ-SƯ-TỬ để trừ các bệnh.

Áo lạnh bằng laine đủ kiểu mới đến, mỗi áo 3$20.

Sơn Résistance bán rẻ không đâu bằng.

Bán tại : NGỌC-HÙNG
91, rue Gia-long HUẾ

Tin mừng Hanoi

AN-THÀNH là một nhà kỹ nghệ chuyên môn có tài chế tạo ra kiểu áo Pull'over DOCTORAT bằng laine rất thích hợp với thời thế, hiện vừa đây được Hoàng-Đế ban thưởng Đệ Ngũ Hạng Long Bội Tinh.

Nhân dịp này, bản hiệu bán giá đặc biệt các thứ hàng sau này, mong rằng các Ngài sẽ vì công nghệ của AN-THÀNH, mà chấn hưng cho thì AN-THÀNH cảm tạ vô vàng.

AN - THÀNH
61 — Phố Hàng-Đào — 61 HANOI

Áo tập thể thao của các cậu học trò nhỏ 0$20 — Áo tập về các hội thể thao người lớn 0$25 — Chemisette thường 0$35 — Chemisette Elégant cái các 0$65 — Cổ fermeture 0$80 — Chemisette SOLIAR kiểu tối tân đặc biệt cái các 1$50 — Áo bận lạnh bằng laine không có tay kiểu DOCTORAT 2$20 — kiểu SOLIAR 2$50 — Có đủ các thứ áo người lớn và con nít bằng pure laine và coton.

Lại có đủ các thứ lụa Hadong giá từ 0$35 - 0$40 - 0$45 - 0$50 - 0$60 - 0$70 - 0$80 — Tussor soie 1$65 một thước. Mua sỉ có giá riêng rất đặc biệt.

LẬU, GIANG

Mà dùng thuốc BẢO-AN-ĐƯỜNG, 85, lò đúc, HANOI thì nặng đến đâu cũng khỏi một cách êm ái, không hại sinh dục.

Ở gần mời lại uống thử 1 liều, ở xa mua thuốc (0$60 một hộp) không mất tiền cước. Nhận chữa khoán. Đại-lý : Trần-lập-Thành Batri. Cần nhiều Đại-lý nữa.

BỘ BA !...
MUỐN : TỐT, LỢI, RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG :

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)

2) DẦU NHỚT (HUILE)

3) MỠ (GRAISSE)

S H E L L

SHELLCOOL
SHELL A CYL
HUILE SHELL
GRAISSE SHELL

Có dùng mới biết ; biết chắc dùng mãi.
Đâu đâu cũng sẵn có
SHELL

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur Gérant : HUỲNH-THÚC-KHÁNG

SỐ 841 NGÀY THỨ TƯ 30 OCTOBRE 1935

PHU - TRUỌNG TIENG - DAN

Phụ nữ với chiến tranh

(Nhân phụ nữ hiệp trợ quân đội ủy viên hội nước A. nhắc lại chị em ở hồi Âu chiến)

Sau cuộc Âu-chiến năm 1914-1918, một vết thương sâu sắc in sâu vào não mỗi người, nhứt là phái chị em, thì cái thảm trạng « vợ góa chồng, con côi cha » không khi nào nguôi được. Kế đó các nước lập hội súc quân, chị em cũng có cuộc vận động phi chiến.

Thời gian cứ đi, quyền lợi đời sống lại cứ xung đột nhau, có lẽ cái vết đau 15 năm về trước đã hơi bớt dần, lại bị những tiếng « chánh nghĩa, ái quốc » của phái đế quốc tư bản nhồi sọ làm khuây lảng đi, nên gần đây cái mầm chiến tranh lại ngấm ngầm rồi ra, không nghe chị em đứng ra phản đối nữa. Trái lại, đối với cuộc A Ý xung đột, chị em ở nước A lại hầm hầm chực phất cờ « nương tử quân » để chống lại với Ý. Ở kinh thành A, chị em có mở cuộc hội phụ nữ hiệp trợ quân đội uỷ viên ».

Đương bị nước Ý bức hiếp, nước A chính đứng trước cái cảnh, một còn một mất, một là cúi đầu gục cổ để cho nước Ý muốn làm gì thì làm ; hai là liều một chết một sống, chống với nước Ý cho đến kỳ cùng, trừ 2 ngả đường ấy, không có đường nào nữa. Dân tộc A không phải là dân tộc thờ chủ nghĩa « bất để kháng » của người Tàu, nên không đi theo đường thứ nhất, mà họ đã đi vào con đường thứ hai rồi, cuộc đổ máu đã diễn ra mấy tuần nay.

« Tha chết giữa chiến trường chớ quyết không chịu nhường cho ai một tấc đất ».

Từ quơi năm ngoái lại đây, ở đứa luồng không khí khó chịu, nhiết độ thăng lên rất cao, không chỉ đàn ông hăm hở mài gươm chùi súng, đợi ngày ra trận, mà đàn bà cũng nổi cơn cuồng nhiệt, thành có hội ủy viên hiệp trợ quân đội nói trên.

Hội nầy từ ngày 20 - 7 đã khai hội ở kinh thành A, có các nhà lãnh tụ quân sự dự hội, quyết nghị tổ chức đoàn thể phụ nữ, trong lúc chiến tranh, cứu giúp kẻ tật bệnh và quân sĩ bị thương. Ngày 23 7, phụ nữ A lại chuẩn bị sắp đặt công việc, hễ lúc đàn ông ra trận thì đàn bà thay vào gánh các công việc của đàn ông. Nói tóm lại, là chị em nước A, tham dự chiến tranh một cách rất hăng hái.

Thế là Phụ nữ nước A, đã quên những thảm trạng về cuộc Âu chiến trước hai mươi mấy năm kia rồi, chúng ta hãy nghểnh đầu lại nhìn xem tình trạng chị em trong khoảng Âu chiến trước ra thế nào.

Phụ nữ ở thời kỳ Âu-chiến

Ai cũng biết cuộc Âu chiến là do chủ nghĩa tư bản đụng chạm nhau mà gây nên, kinh tế cạnh tranh đến quân bị cạnh tranh, mà cái họa tày trời ấy bùng ra.

Trận Âu chiến kể số người chết trên số ngàn vạn, bị thương trên 20 ngàn vạn, quân phí tổng cọng đến trên 4 ngàn ức đồng, cái họa « máu sông xương núi » kéo dài đến 4 năm, tấn kịch bi thảm gớm ghê ấy, phần đông đàn ông chỉ biết hăng hái giữa lúc chiến trường. Nào ai có tưởng đến cái đau khổ ở sau lưng khốc hại xấp mấy, là cái đau khổ của chị em.

Bọn quân lính vì tổ quốc mà chết giữa chiến trường, đã được cái vinh dự, «hi sinh vì nước » cái chết bởi viên đạn vô tình kia, cái đau chỉ trong chốc lát mà thôi. Đến cái đau của người mẹ, người vợ và con của đám quân lính kia ở nơi vắng vẻ không ai để ý đến, mới là cái đau không bút nào tả xiết, mà cơn đau lại ngấm ngầm kéo dài, héo ruột, cháy gan, cho đến ngày được tin « chết trận » của cha, hay chồng, hay con, là đến bờ bến, cái đau không nói, sầu thảm dài dặc là giường nào !

Trong thời kỳ sanh li tử biệt ấy, tốn bao nhiêu giọng nước mắt, bao nhiêu dấc chiêm bao, đời sống cay đắng của chị em, nào có biết « quang vinh tổ quốc » là gì, chỉ ngày đêm cầu nguyện cho cha, cho chồng, cho con mình sống về là phúc vô thượng trên đời của họ, nhưng biết bao chị em đã tuyệt vọng !

Đời sống của chị em sau trận chiến tranh

Cuộc chiến tranh gây ra đầu vì chủ nghĩa tư bản, những huy hiệu phô ra bề ngoài, nào chính nghĩa, nào nhân đạo, nào ái quốc, nào tự vệ... để cổ động đàn ông ra trước trận, đàn bà giữ trật tự sau, nào ai dám trái lệnh, trái lệnh là nghịch, tức là người không biết yêu nước.

Vì cớ trên, nên cái họa chiến tranh không chỉ làm cho chị em mang cái khổ « vợ góa, con côi », mà còn gánh thêm cái ách kinh tế nữa.

Thường ngày trong một gia đình, người đàn ông nắm cả vận mạng. Nay bạn đàn ông đi lính, cái gánh nuôi sống gia đình đặt lên vai chị em, tất nhiên các cô các bà phải lo tìm kế sanh nhai. Hoặc gia vào việc chế tạo đồ quân dụng, hoặc kiếm việc nơi các sở, cũng nửa, có kẻ theo phái cách mệnh nầy nọ...

Cái cảnh đau đớn của chị em trong cuộc chiến tranh như thế, nên đế quốc tư bản, vẫn có trù cách bảo trợ, để cỗ lệ bọn đàn ông khỏi bận đến việc nhà : nào tiền trợ cấp cho con mồ côi, cho vợ góa, cho người bị tàn tật vì chiến tranh, lại còn kỷ niệm công trạng nữa. Song có lãnh các ơn ấy, hạng vợ con cũng không sao bớt được nổi đau « góa chồng, mất cha ». Người ta đã điều tra ra, thì trong thời kỳ chiến tranh, số trẻ con chết có tăng lên nhiều.

Phụ nữ phản động trong cuộc chiến tranh

Tình cảnh chị em trong cuộc chiến tranh như thế, nên họ phản đối chiến tranh mà vận động phi chiến, là có lẽ lắm, xem như việc năm 1915, phái chị em lao động ở Bá-lâm khởi lên công kích và thị oai với chánh phủ Đức, vì cái cớ giá vật sản cao xấp lên.

Năm 1916, chị em ở Ba lê cũng khuấy rối các thị trường, cũng năm ấy chị em ở Áo-đại-lợi vì vật giá cao quá mà gây cuộc rối loạn hơn 3 ngày.

Ở nước Ý, lúc mới truyền lệnh động binh, chị em không muốn cho chồng con mình đi trận, kéo nhau đựng ngăn trên đường xe lửa, không cho xe chạy. Đến như cuộc biến loạn ở nước Nga, 4 tháng trời, khắp cả các nơi, chủ động là bọn vợ lính cả, đến năm 1917, chị em lao động khởi lên gây ra ngọi lửa cách mệnh. Lúc bấy giờ chánh phủ hô reo những tiếng « ái quốc » với phái phụ nữ, họ trả lời một cách ngắn ngủi :

« Gì gì cũng phải có bánh hằng ngày cho con trẻ chúng tôi đã » !

Kiết luận

Cuộc sanh hoạt của chị em trong lúc chiến tranh là vậy, hiện nay vết thương chưa dứt mà ngọi lửa chiến tranh lại bùng ra, chị em ở A — cả ở Ý—cũng hầm hầm múa tay toan phất cờ ra trận ! Chị em hai dân tộc da trắng và da đen vì hai chữ « ái quốc » mà họ quên sự đau đớn kia chăng !

H. A. thuật

TÀU BAY Ở TRÊN KHÔNG 27 NGÀY ĐÊM

(Ăn giải nhứt thế giới vì ở lâu trên không)

Ở nước Mỹ, 2 anh em Mai-Lập-Điền là tay cầm máy bay có tiếng, cỡi một chiếc tàu bay « một cánh » bay liệng giữa không suốt 648 giờ đồng hồ 33 phút, mới hạ xuống.

Tàu bay ở trên không lâu nầy là lần lâu thứ nhứt. Theo lời hai phi công nói, nghe máy tàu chuyển rung nhiều sợ có nổ, nên phải hạ xuống.

Lúc xuống có trên 18000 người tới xem.

Một số thông kê mới

(Trong một thành phố một tuần lễ có 566 người phạm tội)

Thượng-hải là một thành phố làm sân khấu cho toàn cả thế-giới ở miền Viễn-đông, có tiếng là cái kho chứa ngoại hóa, là cái lò tiêu vàng, nay lại thêm một cái đặc sắc, là ổ tội nữa.

Cuộc Công-an thị-sảnh về tuần lễ từ ngày 10 đến 16 8, có bản thống kê trong 7 ngày mà có 307 vụ án, kể người phạm tội có 566 người,.

	Theo từng vụ	số người tội
Ăn sang đoạt	4	5
Trộm cắp	62	94
Đánh nhau bị thương	69	135
Lừa thông gian	21	38
Hút a-phiến	56	138
Thuốc dỏ	6	9
Đánh bạc	1	7
Khi trá	18	26
Án mạng	1	1
Cháy nhà	2	3
Bạc giả	4	4
Cọng-sản	1	1
Vi-cảnh	22	44
Ăn vật khác	40	62

Xem bản thống kê trên, đánh bạc và án mạng là ít nhứt, mà đánh lộn với bệnh a-phiện là nhiều hơn. Trách nào Tưởng-giới-Thạch cấm riết a phiện.

Đã hay mà giá rẻ!

THI VĂN VỚI THỜI ĐẠI

Là một quyển sách của ông Bố-Kinh-Tế soạn, nhà in Tiếng-Dân mới xuất bản.

Những bài in trong sách nầy, đã đăng ở Phụ-trương Tiếng-Dân, rất được độc giả hoan nghênh, nay in thành sách rất tiện việc xem đọc.

Tiếng-Dân

Tư-cách phần đông người mình ở giữa công-chúng

Nhân đi nghe ông Đào-đăng-Vĩ diễn thuyết ở hội Quảng-trị hôm 12-10-35

Nước Nam ta không nói ai cũng biết là một nước văn hiến tiến hóa về đường tinh thần rất mau chóng. Song cũng không khỏi phàn nàn rằng sự tiến hóa tinh thần mau chóng kia chẳng bao giờ đi đôi với hình thức, cho nên phải đi sau, bước chậm và bị khinh rẻ.

Tâm lý ấy tôi toan nói, song chưa có nhịp, nhân vừa đây đi nghe ông Đào - đăng - Vĩ diễn thuyết ở hội Quảng-Trị, mà tôi càng rõ thêm. Nên thiết tưởng thuật lại đây một ít điều mắt thấy tai nghe về hành vi cử chỉ của người mình, để độc giả thêm một ít tài liệu đặng rõ ràng người mình vẫn còn vụng về trong sự hiệp đoàn thể.

Hôm ấy mới 8 giờ mà trong sân hội Quảng-Trị đã tụ họp đông, lần lượt kéo vào nhà hội. Về hạng thượng lưu trí thức thì không nói đến, trung lưu và hạ lưu cũng rần rộ kéo vào chiếm ghế, kẻ đứng người ngồi ngổn ngang, rồi trò chuyện huyên thuyên. Những tiếng « mi tau » trong câu chuyện cùng bạn bè đã bày ra một cách khiếm nhã. Họ cười nói ồn ào, tưởng xung quanh mình không còn ai nữa. Chỗ ấy đủ tỏ rằng, giữa công chúng, người An nam còn thiếu phép lịch sự nhiều. (Đó là nói sơ ít với hạng trung lưu trở xuống).

Trong lúc chờ đợi diễn giả, bầu không khí càng rất khó chịu. Đang khi ngong ngóng, hễ thấy ai vào thì ngờ là diễn giả. Khi biết lầm thì vỗ tay cười, khiến cho người mới vô rất khó chịu.

Tiếng cười rào rào, giọng nói rác rác. Hoặc châm chích một đôi thính giả, hoặc cãi nhau câu chuyện cá nhân.

Đến 9 giờ, quan Công sứ Lavigne, các quan thượng Phạm-Quỳnh, Bùi-bằng - Đoàn, nhiều nhà tai mắt Tây Nam và các nhà báo, học sinh, đã đông đủ, thì ở ngoài bước vào hai người : ông Đào - đăng - Vĩ diễn giả và Nguyễn-học-Sĩ, hội trưởng hội Quảng-Trị.

Một tràng pháo tay nổ.

Viết đến đây tôi xin độc giả biết cho rằng, chẳng phải tôi muốn công kích hay tâng bốc gì ai. Song tôi vẫn giữ mục đích nói trước.

Đứng lên giới thiệu diễn giả, ông Nguyễn-học-Sĩ nói rất nhỏ, đến nỗi người ngồi gần cạnh, đầu đuôi chỉ nghe được những tiếng « Quí quan, quí bà, quí ông ». Cũng may, nếu quan Công - sứ Lavigne chẳng đọc diễn văn giới thiệu và khen tặng ông Đào-đăng-Vĩ lần nữa, thì chẳng ai biết được lai lịch diễn giả.

Trong lúc đang giới thiệu diễn giả, thì ở ngoài người đứng lô nhô, vừa nói chuyện vừa xô cửa en ét.

Ông Vĩ bước lên diễn đàn, cất giọng to, rõ ràng đọc tập diễn văn về « sự thờ phụng tổ tiên » (Le culte des ancêtres).

Vì quá khiêm nhượng, mà ông Vĩ mở đầu để mất những mười lăm phút đồng hồ. Cốt bài văn của ông là một bài khảo cứu rất công trình. Ông giảng giải về hai danh từ « đạo » (la religion) và « sự thờ phụng » (le culte) rất kỹ lưỡng. Đoạn ông lược qua về sự chết và phần hồn luôn đến sự thờ phụng người chết của Tây-phương và Á đông xưa nay. Sau ông nói đến các lễ tiết giải thoát cho hồn.

Bài diễn thuyết của ông kê cứu rõ ràng, lại thêm huê mỹ, nhờ những câu văn sáng sủa, nên thính giả hoan nghênh.

Đáng chú ý, là bỏ khuyết chỗ cần yếu của người mình, mấy nghìn năm lấy sự thờ phụng làm trọng mà chỉ để cho bọn thầy tu, thầy cúng biết riêng một sự hiểu mơ hồ.

Đương lúc ông Vĩ đang diễn thuyết thì tôi nhận biết người mình không có tánh chất kiến thiết và lý trí xã hội :

Bên tả, bên hữu, người chen chúc rì rào, đẩy cửa sột sạt. Người ho, người tằng hắng ; người hút thuốc, khói bay tản vào phòng. Nửa chừng đang diễn, đôi ba người kêu nhau rủ về đẩy ghế, xô người, như phá vòng vây mà ra.

Lạ nhất, là trên đôi cái ghế, vài đứa trẻ vừa khóc nhéo nhéo, hay ngủ gật, vừa đòi về. Nào phải thế mà thôi đâu lắm người áo cộc quần đùi, ở ngoài hấp hấp đi vào, ngó trân trọ, rồi như chẳng thấy gì là lạ, thở dài một

(Xem tiếp trang sau cột 1)

Khảo cứu về nghề làm đường ở Quảng - Ngãi

(Tiếp theo Phụ-trương số 839)

Muống tháng. — Muống tháng tức là cái muống chôn ở nơi đầu cái bồn, gần nơi mương ở cái bồn, để chứa nước mía ở che chảy xuống, nước ấy gọi là nước chè, là thứ nước sắp đem nấu ra mật và đường.

Khi đạp mía, thì những người chăm làm công việc trong hàng, ít nhứt cũng phải 3 người ; một người đuổi trâu bò đi, một người ngồi phía ống hàng xác tiếp xác, một người ngồi phía ống hàng mía chui cây mía vào. Mấy người nầy người ta gọi chung là « trai hàng », trước kia những người ngồi trong hàng, thường có cái nạn hàng ăn tay, có người bị dập cả cánh tay, thật là thảm khốc ! Vì vậy nên nhà nước đã để ý để phòng cái nạn hàng ăn tay ấy, năm trên có tờ thông sức nói rất rõ ràng và có chế cách thức giao về cho các nghiệp chủ trồng mía, đạp mía theo đó mà để phòng; từ ấy đến nay nghe ít xảy ra nạn hàng ăn tay nữa. Từ đây trở lên, là nói qua nghề trồng mía đạp mía, đây trở xuống kể qua nghề nấu đường.

Cách nấu đường đông (tức là đường cát). Muốn nấu đường đông, phải cần có những khí cụ nầy : chảo nấu đường. — thùng tay, thùng láng, gáo, vợt, khăn lọc, và đánh đường, muống đổ đường v. v.

Trước khi nấu đường đông, phải dùng hai người thợ, người thợ cái, phải là người thợ sành thạo về nghề nấu đường, vì nghề nấu đường tùy theo tài năng của người thợ, chớ không có chuẩn đích gì làm nhứt định, vì như cũng là đồng một khoảnh đất trồng mía ấy, mà khi đường nửa khoảnh phải cầm cũng vôi, nửa khoảnh phải cho non vôi, nếu không làm như thế, thì đường bị dẻo (nghĩa là không ra cát) tại sao ? Tại khoảnh đất ấy nửa đất sét, nửa đất cát, không đồng nhau nên nước đường lại phải phân biệt khác nhau,. (Theo đời khoa học nầy, có thể phân chất khoảnh đất ấy trước khi trồng mía) nếu dùng nhằm người thợ tầm thường, thì đất dầu tốt, đường cũng phải xấu. Vậy nên biết nghề nấu đường mà ký giả khảo cứu đây, chỉ nói đại cương, còn ai muốn học nghề, phải cần có thợ giỏi chỉ bảo riêng cho, chớ không thể tả cho đúng được.

Công dụng đồ để nấu đường. — Lò nấu đường. — Lò nấu đường thì đào nơi trại làm đường mía ; lò đào dưới đất, trên lò gác cây bỏ đất để bồi cho được 6 cái chảo nấu đường, chảo bắc trên lò rồi, dùng hồ đất trét cho thật kín, đừng để ngọn lửa lò lên, chỉ chừa một cái cửa lò để chụm lửa, và một cái lỗ để khói ra. Chảo nấu đường — chảo nấu đường làm bằng gang, hình dáng cũng giống chảo nấu ăn, nhưng lớn, không có quai, đường bán kính mặt chảo ước 40, 45 phân tây. Thùng tay. — Thùng tay dùng bằng ván gỗ khép theo hình tròn đứng, bề cao 35 phân tây, đường bán kính ước 16 phân tây, dùng để lường nước mía và đựng nước mật nước đường. Mỗi 5 thùng tay nước mía, gọi là một lường nước chè. Người ta thường bằng theo số lường chè ấy mà gia vôi vào nhiều ít, để thắng thành nước mật rồi thắng thành đường. Thùng láng. — Thùng láng cũng làm theo kiểu thùng tay, mà lớn hơn, thùng nầy trên miệng to, dưới chưn nhỏ, để chứa nước chè đã luộc hay chứa nước mật, gọi là thùng láng, là vì để cho nước chè hay nước mật lóng cái cặn cặng ở dưới chưn thùng, chỉ thảo lấy cái nước đứng trong sạch ở trên.

(Còn nữa) Mộng - Bút

Những khí cụ giết người tối tân của Đức

(Tiếp theo Phụ-trương số 533)

Nhà làm đèn điện « Osram » nay làm mặt nạ để phòng hơi độc.

Nhà máy « Asta » trước kia làm lụa nhơn-tạo, nay chế chất nổ.

Nhà máy « Automaten » xưa nay vẫn chuyên làm các thứ máy tự động, nay lo làm nhiều máy phun hơi sương-mù nhơn-tạo.

Hiệu bào chế Bayer ở Leverkusen (nổi tiếng khắp hoàn-cầu nhờ có nhiều vị thuốc thần hiệu và nhất là hai vị thuốc trị bệnh sốt rét hay « Atebrine và Plasmochine » nay cũng làm hơi độc thật nhiều.

Người làm việc trong xưởng : 50 000 thợ và 2 000 Hóa-học-sư.

Nhà máy « Listrom » chuyên làm dĩa hát, nay cũng chế thuốc đạn.

Nhà máy « Hartung » chuyên làm cân tiểu-ly, nay lại làm thêm trái phá.

Đức làm binh-khí và chế hơi-độc ở ngoại-quốc

Ở Nga. — Ở bên Nga, tại thành Trotz. Đức có lập mười nhà máy làm hơi độc, dưới quyền Bác-sĩ Hanslian là người phát minh ra cách đánh giặc bằng hơi độc.

Ở Leningrad và ở Kuratoff có nhiều nhà máy hơi độc của Đức.

Năm 1927, ở Nga chở sang thành Stettin (Phổ-lỗ-sĩ) 350.200 tạc đạn có hơi độc.

Ở thành Wolkvokin, Đức có lập một sở thí nghiệm hơi độc.

Ở Mạc-tư-khoa, ở Saratoff, ở Ufa và tận trong núi Oural cũng có nhà máy hơi độc của Đức.

Ở thành Michestk, Kỹ-sư Đức chế được nhiều chất phát hỏa rất ghê gớm, còn mạnh hơn thứ Elektron mà Đức phát minh ra sau lúc đình chiến (1918). Tạc đạn « Elektron » ngoài vỏ làm bằng Magnésium và Aluminium ; trong ruột có trà Magnésium, Alumium, Oxyde de Fer và Oxyde de Baryum. Ném xuống đất, phát hỏa ra đến 3 000 độ : thậm chí cầu sắt, súng đại-bác, toa xe lửa và đường rầy đều chảy ra nước.

Tháng chín năm 1918, Đức tính cho mười chiếc tàu bay ném tạc đạn « Elektron » trên thành Londres, vài giờ kinh đô nước Anh sẽ ra tro. (Theo lời Jean Laurent).

Trước khi phóng hỏa một thành nào, tòa Thiên-văn của Đức nghiên cứu cần nhẫn lắm, nhờ xem sổ cũ nên họ biết rõ ràng trong 365 ngày, ngày nào và giờ nào gió thổi mạnh nhất ở thành Paris, ngày nào thổi mạnh nhất ở thành Verdun, Nancy v. v.

Nhiều khi bộ Tham-mưu Đức cũng phải nhờ đông-phong như cụ Khổng Minh ngày xưa vậy.

(Còn nữa)

Phó-Tang

DÂN TRUNG-KỲ CHÚNG TÔI CŨNG ĐỒNG BỆNH ẤY

(Đều nên chú ý trong bài diễn văn của ông Nghị-trưởng Dân-viện Bắc-kỳ Phạm-Huy-Lục)

Bắc-kỳ với Trung-kỳ tuy hai xứ riêng nhau mà đều ở dưới quyền bảo-hộ của nước Pháp, nên chính thể cai trị cũng tương tựa nhau, dầu là bảo-hộ rộng hay hẹp có khác đôi tý như lời một nhà chánh trị Pháp đã nói.

Bởi vậy việc thi hành ở Bắc nhiều điều giống hệt ở Trung. Mà nhứt là gần đây dân Trung-kỳ chúng tôi có đều than phiền về rượu và việc học thì dân Bắc cũng vậy.

Năm nay trong bài diễn văn bế mạc của ông Viện trưởng Dân-viện Bắc-kỳ Phạm-huy-Lục, có nói về việc rượu và việc học được rõ, xin lược trích như dưới :

«Chắc quan lớn đã rõ rằng thuế rượu là một cái gánh nặng cho nhân dân An-nam. Nhân dân vẫn cho rằng phải chịu thứ thuế ấy là một sự bất công. Xưa kia chính quan Toàn quyền Paul-Bert cũng đã xét ra như thế, và ngài đã cho rằng dân đã chịu thuế thóc gạo, lại chịu thuế rượu nữa, là thứ đồ uống do gạo chế ra, thì thật là á khoác bội phần. (1) Thật từ 50 năm nay, cái cảm tưởng của dân An-nam đối với việc ấy, vẫn không thay đổi chút nào. Dân vẫn coi việc cấm cất rượu tự do là một sự hà khắc và coi sự phạt rượu là một điều bất công, nhất là cái cách nhà thương chính dùng những hạng toán đinh chọn trong đám mạt lưu thì thật gây nên một cái thói vu cáo, thù hằn, dọa nạt lấy tiền, bỏ rượu vào nhà người ta, làm cho tình cảnh dân quê thật là ai oán, chỉ nơm nớp sợ phải khám rượu, bắt rượu, vì lỡ ra bị một kẻ nào thù, đêm hôm đem bỏ ít bã rượu vào ruộng của mình cách xa nơi nhà ở hàng bao nhiêu cây số, là tức khắc khuynh gia bại sản ngay. Cái chế độ ấy, chúng tôi xét ra thật là khó chịu cho dân, cũng chẳng khác coi cái thuế muối đối với dân nước Pháp về hồi thập bát thế kỷ. Vậy thì về vấn đề rượu mà bấy nay người ta vẫn tưởng rằng đã giải quyết xong rồi, nay cần phải giải quyết một cách khác mới ổn được.

« Đồng bào chúng tôi hiện ai ai cũng tâm tâm niệm niệm, cầu cho bãi bỏ chế độ rượu đương thi hành ngày nay đi. Nếu nhà nước bãi chế độ ấy đi, thì chúng tôi dám quyết với Quan Lớn rằng sẽ làm cho bao nhiêu dân quê bấy nay từng bị khốn khổ về nó, sẽ coi như là được giải thoát vậy, và sẽ lấy làm hâm mộ chính phủ Bảo-hộ không biết chừng nào mà kể. Như trên kia đã nói, việc bãi cái chế độ rượu ở đây ngày nay sẽ có ảnh hưởng rất hay với nhân dân chẳng khác gì dân Pháp đối với cuộc dân phiếu của Toàn-quốc hội-nghị ngày 20 tháng ba năm 1790, tuyên bố bãi cái chế độ muối ăn, là chế độ nó đã làm khốn khổ nhân dân nước Pháp trong lình 4 thế-kỷ.

« Vả lại chính phủ Bảo-hộ không có bắt buộc nhân dân phải tiêu thụ rượu ty là bao nhiêu, nhưng thường các hạt, nơi nào rượu ty bán không chạy thì các quan chức bị quở trách, nên chi các viên chức vẫn giải thích sai cái ý nghĩa trong những tờ sức thị của quan trên truyền đi, mà bắt buộc các làng chiếu theo số dân đinh mỗi tháng phải tiêu thụ một số rượu ty là bao nhiêu.

« Vậy chúng tôi thiết tưởng bổn phận chúng tôi là phải tục trình Quan lớn rõ về những sự hành động ấy, thật là trái với sự tự do của cá nhân và trái với cả những lời chỉ thị của Quan lớn nữa. Vấn đề này, các nhà ủy nhiệm công cử chúng tôi ra đây, rất lấy làm chú ý, cho nên trong khóa hội đồng này, chúng tôi đã phải để riêng ra một buổi để bàn bạc về việc rượu.

« Toàn thể nghị viện chúng tôi rất phản đối về việc bắt ép dân tiêu thụ rượu ty, phản đối việc tính theo số đinh gán rượu về các làng, do những viên chức thừa hành làm một cách hoặc ép, hoặc mở; thành thử thuế gián-thu biến thành ra thứ thuế trực-thu, quân phân cho dân chúng....»

Đó là về việc rượu.

Còn việc học ông nói :

« . . . Cũng như các năm về trước, vấn đề học phổ thông của dân chúng bao giờ cũng là vấn đề khiến cho chúng tôi chú ý đến nhất. Ai nấy đều thiết tha về vấn đề ấy lắm, vì thử để cho ai nấy đều được tỏ bày hết ý kiến, thì còn phải đến mấy buổi hội đồng nữa, vị tất đã xong, như vậy e rằng kỳ hội đồng họp lâu thái quá. Chúng tôi cũng công nhận rằng về việc học, Chính phủ Bảo hộ thật đã hết sức gắng công rồi. Nhưng còn phải mở mang sự học ở chốn thành thị và chốn thôn quê nhiều, mới mãn nguyện nhân dân được. Chính phủ đã không thể mở các trường sơ học trong xứ để đủ mà dạy dỗ cho con trẻ chúng tôi được, thì tưởng Chính phủ rộng dong cho việc mở các trường tư thục trong xứ mới phải. Bởi vậy, chúng tôi ước ao nhà nước kíp sửa lại các thể lệ hiện hành về các trường tư cho giản dị hơn, khoan hồng hơn, vì rằng cứ theo thể lệ hiện thời thì việc dạy học tư, chỉ có cái tiếng là tự do chứ không có tự do thực.

« Thành thử, nhà ai có chứa cái bảng đen và bàn học, cũng đủ phạm điều trái phép đối với mắt những viên chức thừa hành quá ư đắc lực dấy; chẳng khác gì như ít cơm bồng với cái ống trầm là các tang vật của người nhà đoan đi bắt rượu lậu vậy. Ấy nay sinh ra tiếng «trường học lậu » là thế.

« Quan Toàn quyền đã rộng lượng cho các báo quán tự do, thì chúng tôi mong rằng đối trường tư thục, ngài cũng rộng lượng mà ban cho cái tự do như thế.

« Về vấn đề ấy, chúng tôi xin Quan lớn lưu ý đến những điều thỉnh cầu mà những năm trước, chúng tôi đã đệ rồi và trong khóa này, chúng tôi tưởng lại nên thỉnh cầu lại lần nữa . . . . ».

X.

(Một người dân Trung-kỳ)

(1) Joseph Chailly, P. Bert au Tonkin, page 107.

TƯ CÁCH PHẦN ĐÔNG NGƯỜI MÌNH Ở GIỮA CÔNG CHÚNG

(Tiếp theo trang trước)

tiếng bỏ đi ra. Và nếu ai có tính tò mò xem sau hàng người, thì sẽ thấy đôi kẻ lim dim cặp mắt là khác nữa.

Bài diễn văn hết. Sau một hồi vỗ tay, thức giấc dậy ra về, còn tự phụ rằng mình cũng một thính giả.

Vậy thì trong một đám người đến dự thính, — đến để dự thính đó là mục đích của mọi người — chỉ có mấy phần trăm là hiểu thấu được thôi, còn nhiều kẻ ù ù cạc cạc hay là kẻ tò mò cũng dự vào mà điền nhiều tuồng quái gở như trên kia.

Trong một đoàn thể của người An-nam ta, hoặc chính trị, hoặc kinh tế, học vấn v. v... chẳng hạn ít hiệu quả, chỗ khuyết điểm về hợp đồng người này là một.

Nói tóm, cái thuyết nhân quả rất hiệu nghiệm trong các việc làm. Thường kết quả chẳng mỹ mãn hay thất bại, nguyên nhân chỉ vì những cớ trên kia, những cớ tiêu biểu cho cái thông bệnh của dân An-nam cần phải bỏ, như: *tính ích kỷ, ganh tỵ, a dua, ghen ghét, phá rối, thô thiển, dối trá, man người, thiếu cái lòng tự trọng của cá nhân giữa đoàn thể.*

Chả trách gì từ trong hội hè, đình đám, cho đến các công việc lớn lao, tôi chưa thấy bao giờ được êm ấm.

Nhân kết luận bài này tôi ước mong sao các nhà đạo đức, thức thời, biết lo đến hậu vận nước nhà, nên tìm cách chữa chỗ khuyết điểm trên.

Tài-Tư

THƠ-TÍN

Cùng ông Liên-Tâm Kéga Phan-thiết

Câu chính văn: « bất hiếu hữu tam vô hậu vi đại » trong sách Mạnh-tử chính thầy Mạnh nói, nhưng đó là dẫn lời lưu truyền đời xưa, chớ không phải tự thầy Mạnh sáng tạo ra. Còn câu giải là của họ Triệu.

Cùng phụ huynh học trò ở tổng Phước-tường, Hòa-vang, Quảng-nam

Được thơ mấy ông nói chuyện trường học mà không ai ký tên. Vậy ký tên gởi lại, bổn báo sẽ đăng.

Cùng ông D. Ả. Quảng-ngãi

Chuyện « bỏ giấy nói xấu nhau. » của ông, không thấy nói thuộc làng, tổng, phủ nào, chưa đăng được.

Cùng mấy người dân tổng Đoài, Can lộc, Hà-tịnh

Được bài mấy ông nói chuyện cử chánh tổng, nhưng việc đã rồi, nói vuốt đuôi không ăn thua gì. Đợi sở hành người ấy tên này ra sao, sẽ nói.

T. D.

Việc trong nước

Phụ huynh học trò than phiền cho ngày nghỉ nhiều

HUẾ. — Trường tư ở Huế độ này mở ra nhiều, phần đông học trò bị trường công thải đều nhờ đây mà có chỗ học.

Gần đây nghe nhiều phụ huynh của học sinh ở mấy trường tư lớn than phiền mỗi tuần nghỉ hai ngày nhiều quá. Họ mong sao các ông hiệu trưởng thêm một buổi học vào ngày thứ năm.

Hiếu-Học

Thuế chợ Sịa Tăng !

THỪA-THIÊN. — Chợ Sịa trong hạt Quảng điền, trước kia thuế chợ mỗi tháng 60$00, mấy năm gần đây, thuế ấy tăng lên đến 115$00. Quan Công-sứ Thừa-thiên có hiểu, không cho người thầu đấu quá số bạc ấy.

Ai ngờ năm ngoái đây, Nguyễn-Lợi đấu đến 147$00. Vì vậy y đánh thuế bạn hàng cao lên: đáng 2 xu thâu đến 4, 5 xu ; đã một năm nay, những kẻ buôn gánh bán mẹt phần đông đành phải bỏ chợ Sịa.

Nguyễn-Lợi còn bắt mấy nhà xung quanh chợ đã chịu thuế môn bài lại ra thuế cho y một lớp nữa.

Hiện nhà buôn rất than phiền.

Bạn hàng buôn

Chuyện làm đình thành mối kiện

THANH-HÓA. — Làng Tri phú, tổng Vân-tường (Tĩnh-gia), nguyên trước có 1 cái đình, làm ở xứ gọi là Đình-cũ, từ khi đình bị bão đổ hư hỏng, sửa lại 2, 3 lần, vì trong làng không thịnh, lại dời đình tới đất khác (gọi xứ Ao-ngòn), trong làng lại cũng không thịnh, bèn bán quách đình đi. Từ đó hợp kinh hợp tế đều lại nghè cả; trừ việc tế tự ra, hội hợp cũng đều ở đó. Hơn 7 năm nay, trong làng có phần phồn thịnh. Đến tháng 7 năm nay, 14 người trai hộ trong làng cúng tiền 1 cái đình, toàn gỗ khoát thước, xin dựng nơi trước nghè, để làm đình tế, và nơi hội hợp, làng đều ưng thuận, cho là tiện cả 2 đường, có giấy mực cẩn thận.

14 tên trai bèn bỏ tiền mua gỗ, xin phép quan trên, rồi gọi thợ đến làm ; làm xong sắp dựng, thời lý trưởng không cho dựng ở nơi nghè, bắt phải dựng ở xứ Đình cũ ; bên đại hào mục và mấy người trai hộ không nghe, thành ra 2 bên bất hợp ý kiến. Và sự làm đình của 14 người trai hộ đó thời lý trưởng viện một phe đảng, kiện vu đại hào mục trộm gỗ và chửi mắng dân làng; đại hào mục đã mời quan về khám xét cho rõ sự gian thực, không biết quan trên xét sao.

Đứng về trung lập mà nói, dựng đình nơi nào hợp lẽ tiện lợi cho dân thời phải hơn.

Biết rõ

Bị đánh vì thấy quan không chào !

NGHỆ-AN. — Vừa rồi trước công đường phủ Hưng-nguyên, một người dân bị ngọn roi của quan vụt cho trước công đường, giữa mắt công chúng !

Người bị đánh tên là Đỗ-Chung quê ở Hà-tịnh, trước làm nghề dạy học, sau góp một ít vốn liếng ra đi buôn trâu bò. Hôm ấy Đỗ-Chung đem bò ra bán cho cai-Tổng Ngụ, ấn-văn-Nhe ở kẻ phủ Hưng-nguyên. Nhân khi ngồi chuyện trò cùng mấy người quen ở trước cửa phủ, vừa quan ở trong bước ra, bọn kia biết mặt quan vì họ gần dấy, nên đều đứng dậy chào, chỉ một mình Đỗ-Chung ngơ ngáo không chào. Tức thì quan vào cho lính ra dòi tên vô lễ ấy hỏi lai lịch rồi bắt nằm ngay ra đánh cho một mẻ. Tên lính đánh, ai cũng như không vừa ý quan, nên được mấy roi, thì quan quở rồi quan giựt roi đánh luôn cho đến hai chục roi mới tha !

Dân tình Nghệ lần này hay bị quan đánh quá. Độ trước người thư ký hiệu buôn nọ bị một quan bang cho mấy tát tai, nay lại một người lái buôn bị đánh!

Dân Nguyện

Hai thứ sâu bọ làm hại mùa màng

Vụ gặt tháng 10 năm nay còn chậm lắm, hiện bây giờ mà đồng điền nhiều chỗ lúa chưa trổ bông. Đã đi chừng một tuần lễ nay lại bị sâu làm hại nữa.

Về các hạt Anh sơn, Thanh-chương, Nam đàn thì bị giống cào cào rọp vào đám lúa nào là cắn ngang ngọn hết. Còn về hạt Hưng-nguyên, Nghi-lộc, lại bị một thứ sâu nhỏ cứ cuốn ngọn lúa làm tổ, làm cho lúa không thể mọc lên được. Thứ sâu này trong dân gian gọi là con sâu lạch ».

Thế là mất mùa : không mất bởi hạn lụt thì lại mất bởi giống sâu bọ này !

N.

Về vụ bắt ở Thanh-chương đã có người đi khiếu oan

Về vụ bắt gần 50 người ở Thanh-chương. Tiếng-Dân đã tường thuật trong mấy số trước, nay thấy có nhiều thân nhân về tổng lý đến các cửa công khiếu oan. Chúng như quan trên có hiểu thấu sự hiểm thù riêng của viên bang tá Phạm đức-Bột.

Mong sao sự thiệt rõ rệt, kẻ sinh sự sẽ bị trừng phạt mà người vô tội sẽ khỏi bị oan.

Dân

Phó-tổng vay nợ mà không muốn trả

QUẢNG-NAM. — Kỳ thuế ở tổng Châu-đức (Thăng-bình) năm nay, chánh tổng Bùi-minh-Kha và phó tổng Nguyễn-Quang chung đốc thâu mỗi người nửa tổng. Số bạc thâu nhận được bao nhiêu, đem xuống nhà bỏ chung vào một thùng, để tại nhà. Theo như mấy quan phủ tiền lỵ thì được bao nhiêu quan kiểm nhận cho; nhưng quan mới này thì không. Phần chánh tổng thâu bỏ vào cả thảy là ba kỳ, đủ số bạc thuế tổng (kể cả tiền góp thì dư 7$) rõ ràng ai cũng đều biết. Còn nữa, phó tổng thâu góp được bao nhiêu không biết mà đến ngày thuế gần đệ Tòa thì phó tổng vẫn còn thiếu 100$. Quan phủ quở trách, sức đem bạc để quan kiểm sau, thì phó tổng theo khẩn khoản với chánh tổng để cho thâu đủ sẽ đem lên quan kiểm luôn. Ngày hôm sau, phó tổng có sức lý trưởng làng Xuân-thái đem nộp được 7$. Thế là còn thiếu 93$ mà riêng phó tổng phải thiếu.

Trên quan thì hối quá, ngày nhựt kỳ sắp tới, phó tổng phải vay nộp, nhưng vay cũng không được, bắt đầu đi chánh tổng phải vay giùm, mà bảo đưa giấy thì phó tổng không chịu. Sau chánh tổng phải xin quan phủ cái bằng để vay (vì bằng hiện nay còn ở nhà chánh tổng). Thuế xong, phó tổng không nói gì cả, tuồng như muốn trút số bạc thiếu cho chánh tổng. Lâu nay chủ nợ cứ đòi chánh tổng riết, nên ông này làm đơn xin quan phủ phân xử cho ; ai ngờ có trát đòi thì phó tổng giả đau không chịu đến.

Dân biết

Trường thiếu bàn ghế

QUẢNG-NGÃI. — Làng Đề an (Nghĩa-hành) có bà Quyên giùm cho làng 160$ để làm trường, sau làng xin quan 150 công dân tư ích để phụ vào. Trường làm xong, nhà học chánh cho được 8 bộ bàn ghế và trống, bảng, thì làng trừ ra 14$ về tiền bàn ghế. Ngày 28 8 làm lễ khánh thành. Từ hồi trường làm rồi đến nay, học trò 3 xã tới đông, mà bàn ghế không có, nên thầy giáo không dạy được; học trò đương phàn nàn.

B. Đ.

Một cái cầu nên làm lại

Chung quanh thành tỉnh Quảng-ngãi, đều có đường đi. Cái cầu nơi khúc đường từ cửa đông đến cửa bắc, tức là cái gần bên Tạm thương bị hư đã lâu, dân ở xóm Phú-hòa hoặc vùng cửa bắc đi đến vùng cửa đông, nay làng Ba-la, thường đi lại cầu ấy, nhứt là trong lúc đám konya cửa thành đã đóng, không qua cầu ấy, thì không có nơi nào qua. Mùa nắng còn đi tạm được, chứ vào tiết đông trời mưa lụt, nước trong cừ chảy ra luôn, phần nhiều trẻ con đến học trường ở cửa đông, hay qua lại cầu ấy, mà cầu thì không có, thật nguy.

Mong nhà đương trách lưu ý cất lại cầu ấy cho.

Khách qua đường

Hương bộ làm khó dễ

Tên Hiệt, con bà Quận ở làng Lộc-an (Sơn-tịnh). Ngày 25 tháng 3 năm nay, vợ Hiệt đẻ được một đứa con, đến ngày 25 tháng tư, đầy tháng, đi khai với hương bộ vào sổ; hương bộ Lê-Huân nói khai trễ, nên không nhận tờ khai ; nó nạp bạc 0$20 lãnh giấy trích lục hương bộ cũng không cho. Rồi đến ngày 1 tháng 8 sức bắt tên Hiệt đến chỗ canh đóng gông. Người chị tên Hiệt là thị Nhi thấy vậy lo cho hương bộ 3 quan tiền, y mới thả. Hương bộ thâu bạc mà trích lục thì không cho. Vậy nên tên Hiệt đành bỏ nhà mà đi ở chỗ khác.

Hương bộ nhiều chuyện quá !

T. N.

Giống gì cũng vu được

Làng Phước hòa (Bình-sơn) Ngày 12-12-35 vào khoảng 6, 7 giờ tối, hương kiểm Nguyễn Ấm, hương mục Nguyễn-Đô, chủ xóm kiêm đại hào mục Ưng-Xa, nhóm dân để hiểu thị, về việc cấm thả bò theo đồng quan, và làm ruộng cho xóm.

Lúc hiểu vừa xong, lý trưởng Phạm-Châu đến có hơi say rượu, đòi gông cả xóm, đánh thả bò và hương kiểm, đạp bàn ghế, rồi bỏ to lên : xóm Hòa-trung làm loạn ! đi mời đại diện Phạm-tiếng (tức là cha lý trưởng) và hương bộ Phạm-Bính đến điều đình, lý trưởng còn nói xóm có lỗi, phải thả vợ, và bẩm trình quan, thật dễ vu quá!

Dân

Bất bình tắc minh

Bản báo tiếp được lá thơ dưới này, đăng y nguyên văn.

BÌNH-ĐỊNH. — Chúng tôi là Nguyễn-Chớ 60 tuổi, và Trần-Tinh 63, quản làng Trung-tường, tổng Trung-thành, huyện Phù-Mỹ. Ngày xưa chúng tôi đi lính giản, cái thân đội nón dấu mang ruột nghé, kể đã mấy mươi năm trời, được thưởng « bát phẩm đội trưởng ». Nay chúng tôi về, nhà nghèo, tuổi già khó nỗi sanh nhai, chỉ nhờ vạt ruộng khẩu phần (phần ruộng làng) nhìn nhúc nuôi thân cho qua ngày tháng. Bất đồ nay đến kỳ quân cấp, làng chúng tôi có cha con Hà-Thịnh, kỳ hào; Hà-Kiệm, chánh trị bộ (nay mới làm lý trưởng) ở thành lạc bạt mang đơn đến huyện kêu rằng : chúng tôi tuổi đã lão nhiều rồi, sao còn dành ruộng khẩu phần đồng ăn như dân tráng v. v . . . Quan huyện tiền lỵ Nguyễn-hữu-Tựu (hiện nay tri phủ Thăng-bình, tỉnh Quảng-nam) sức rằng : Kinh cứu Minh-Mạng nhị thập nhứt niên, lệ định chức sắc nhiêu lão dự thực bán phần điền tại án ». Làng chúng tôi tuân sức thi hành. Thế là từ đấy chúng tôi chỉ ăn nửa phần ruộng cũng bọn lão nhiêu phế tật vậy ! Vì bần hèn chúng tôi buộc phải tìm hỏi các điều lệ ấy, mới rõ là lời sức của quan Nguyễn-hữu-Tựu kể trên kia quả thật không đúng. Hướng hựu năm Minh-Mạng thứ 20, ngày mùng một tháng chạp, bộ Hộ tấu xin : « đình cấp hiện nhậm và hưu trí quan viên khẩu phần điền thổ chi khoản » Qua ngày mồng hai, Nội Các vâng Chánh Chỉ rằng : « Hiện nhậm quan viên kỳ hữu bổng lộc tắc tư chi đạng, sở nghị đình cấp khẩu phần điền thổ diệc thị hiệp lý, chuẩn y nghị hành hỉ; chí như hưu trí, hưu dưỡng chi viên kỳ vô bổng lộc khả tư, gia ân trước các chiếu cựu quân cấp khẩu phần điền thổ dĩ tư dưỡng thiệm khâm thử ». Kế qua năm Minh-Mạng thứ 21 ngày 20 tháng 6, đình thần tấu tập nghị quân cấp công điền chi khoản, có nhắc lại rằng : « Khứ niên thập nhị nguyệt sơ nhị nhựt phụng Thanh-Chỉ : « hưu trí, hưu dưỡng chi viên kỳ vô bổng lộc khả tư, gia ân trước các chiếu cựu quân cấp khẩu phần điền thổ dĩ tư dưỡng thiệm khâm thử ».

Lại trong điển chế : « tự chánh tứ phẩm chí tùng cửu phẩm hưu lão quan viên kỳ tọa thứ giữ khẩu phần chiếu y bản ngạch tại án ».

Chiếu các khoản Triều-đình tấu tập kể trên rõ ràng, thế mà quan Nguyễn-hữu-Tựu sức không như vậy, tưởng có quái vị điều lệ, thật trái hẳn với cái « gia ân của Thánh-Thượng » vậy.

Đối với cái hoàn cảnh này, chẳng những chúng tôi một mình chịu hại, mà các bọn hưu dưỡng trong hạt, như ở làng Trung thứ, Chánh-đạo, Chánh-trạch, An-lạc v. v., cũng bị cái phong trào « hưu dưỡng dự thực bán phần điền tại án » nó xua đuổi một cách rất thê thảm vậy ! Rồi đây lần lượt cũng lắm người không sao tránh khỏi cái họa vô căn ấy được !

Chúng tôi đã có đơn kêu oan tại bộ Lại và bộ Hộ, nhưng chưa được mong ơn trên thẩm xét.

Cũng vì tình cảnh éo le như thế, chúng tôi có mấy lời thô kịch đăng lên báo chương để nhờ các nhà luật pháp chỉ giáo cho, may ra chúng tôi có thoát được cái lằn mực ác nghiệt của quan Nguyễn-hữu-Tựu kia chăng, chúng tôi rất cảm ơn.

Bát phẩm đội trưởng :

Nguyễn Chớ và Trần-Tinh ký tên

Lại chuyện đánh người

NHA-TRANG. — Tiếng-Dân số gần đây có đăng chuyện ông Charle làm công cho hãng Lamorte đánh Bất Hiệu, nay nhân ngày 17-10-35 ở đèo Rotrương lại thấy cái cảnh ấy nữa, là M. Charle đánh ông Trần văn-Đắc (người lãnh hành có tiếng, dưới quyền ông có 5, 7 trăm cu-li — Ông Đắc bị đánh giập mặt mũi, máu ra lai láng, lúc khi ấy phải đi nhà thương.

Nghe đám cu-li xầm xì với nhau nói ông Charle hay đánh, hở ra một chút là bị ông đánh ngay, mà họ ai cũng đành câm, dẫu không phải cu li dưới quyền ông. Như ngày 23-7-35 đánh ông tây tại Pierre Hường làm chef chantier cho sở xe lửa, hiện còn kiện ở tòa sứ Nhatrang. Ngày 10 9-35 đánh ông Kỳ (lãnh hành), ông Kỳ có đi báo ông Đồn Ninh-hòa. Lại ngày 20-10 35 đánh anh thợ máy sở Lục lộ Nhatrang, trong khi anh chạy máy bơm xi-măng. Anh này cũng đã có đưa đơn về chỗ tọa tác Nhatrang kiện. Nghe kể sơ vài chuyện cũng thấu rõ cái kiếp cu li dưới quyền ông ra thế nào, không đợi nói nhiều.

G. N.

Sao chưa thấy thêm lớp ?

BÌNH-THUẬN. — Làng Phú-luông, tổng Lại-an, phủ Hàm-thuận, có hai trường Gia-định : 1) trường Nguyễn-ngọc-Hiệp, 2) trường Đỗ-hữu-Đăng mỗi trường dạy đặng 12 trò, duy trường làng Phú-luông (trường sơn) có 2 lớp, lớp 4, lớp 5 ; lớp 4 học trò đông 50, lớp 5 đặng 56 trò, cộng 106 học sanh. Tháng chạp ta năm rồi, quan Kiểm học khám trường thấy số học trò đông, có nói để về bẩm tỉnh lập thêm một lớp 3. Phụ huynh học trò nghe tin ngày, rất trông mong, mà tới năm nay chưa thấy thêm lớp.

Phụ huynh học trò